

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-LTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2015

BÁO CÁO

Thực trạng về các điều kiện đảm bảo cho hoạt động dạy nghề

Phần thứ nhất

THỰC TRẠNG CHUNG VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ GIÁO VIÊN

I. Cơ sở vật chất và thiết bị chung của trường

1. Tổng quan về cơ sở vật chất chung của trường

- Các công trình và tổng diện tích sử dụng của từng công trình

Stt	Tên Công trình	Diện tích sử dụng (m²)
1	Nhà bảo vệ ghi danh (Nhà B1)	81
2	Nhà xe CBGV-CNV (nhà B3)	116
3	Căn tin cổng chính (nhà B2)	107
4	Nhà xe CB-GV-CNV khu A (nhà A1)	300
5	Nhà C1 (Khu hành chính)	547
6	Khu lý thuyết (nhà C2)	1,650
7	Khu lý thuyết (nhà C3)	1,650
8	Khu hành chính (nhà A1)	666
9	Khu hành chính + Hội trường B (nhà A2)	358
10	Nhà truyền thống (nhà A3)	144
11	Khu hành chính (nhà Đ1)	336
12	Khu xưởng Cơ khí (Nhà Đ2)	80
13	Khu xưởng thực tập Cơ Khí (nhà Đ3)	2,160
14	Khu xưởng thực tập K.Động Lực (nhà E1)	1,500
15	Khu xưởng thực tập K.Động Lực (nhà E2)	890
16	Hội trường A - thư viện	2,728
17	Khu xưởng Điện Lạnh + CNTT + THPT (khu nhà H)	4,941

Stt	Tên Công trình	Diện tích sử dụng (m ²)
18	Khu xưởng điện - điện tử (khu nhà G)	4,008
19	Nhà Y tế + TN Hóa Lý THPT (nhà H3)	335
20	VP THPT (nhà H2)	156
21	Nhà I1	196
22	VP THPT (nhà I2)	196
23	Phòng học lý thuyết THPT (nhà I3)	312
24	Nhà bảo vệ cổng sau (Nhà I3)	31
25	Gara ô tô Động Lực (Nhà E3)	120
26	Khu TT Bảo Trì + Xưởng Điện Lạnh + CNTT + Cơ Khí (nhà F2)	907
27	Nhà K1 (tổ thể dục)	38
28	Căn tin khu THPT	98

- Các phân hiệu/cơ sở đào tạo khác: Không

2. Các công trình, phòng học sử dụng chung

- Các phòng học được sử dụng chung: 54 phòng lý thuyết 3653.5 m²

- Phòng thí nghiệm: 7 phòng 666 m²

- Các công trình phụ trợ:

+ Hội trường: 848 m²

+ Thư viện: 608 m²

+ Khu thể thao: 8000 m²

3. Các thiết bị giảng dạy sử dụng chung

- Máy chiếu Projector: 15 Cái

- Bộ âm thanh phòng học: 59 bộ

- Máy điều hòa nhiệt độ: 15 Cái

II. Cán bộ quản lý, giáo viên

1. Cán bộ quản lý và giáo viên

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên: 50, trong đó:

- Cán bộ quản lý: 04

- Giáo viên: Tổng số: 46, trong đó:

+ Cơ hữu: 39

+ thỉnh giảng: 0

+ Kiêm chức: 07

2. Danh sách giáo viên giảng dạy các môn học chung dành cho dạy nghề

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học được phân công giảng dạy
1.	Lê Thị Hồng Vân	Thạc sỹ	Chủ nghĩa Xã hội Khoa học	Nghiệp vụ sư phạm dành cho giảng viên CĐ, ĐH	Chính trị
2.	Nguyễn Thị Dinh	Đại học	Giáo dục chính trị	TN ĐH Sư phạm Tp.HCM	Chính trị
3.	Phan Thị Thùy Trang	Thạc sỹ	Kinh tế chính trị	Nghiệp vụ sư phạm dành cho giảng viên CĐ, ĐH	Chính trị
4.	Lê Thị Mai Hương	Đại học	Kinh tế chính trị	Nghiệp vụ sư phạm dành cho giảng viên CĐ, ĐH	Chính trị
5.	Nguyễn Anh Kiệt	Đại học	Giáo dục chính trị	TN ĐH Sư phạm Tp.HCM	Chính trị
6.	Đinh Thị Huyền	Thạc sỹ	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam	CC Lý luận dạy học và giáo dục	Chính trị
7.	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Thạc sỹ	Kinh tế chính trị	CC NVSP dành cho GV các trường ĐH, CĐ	Chính trị
8.	Đỗ Thị Thơm	Đại học	Giáo dục chính trị	TN ĐH Sư phạm Tp.HCM	Chính trị
9.	Phạm Thị Vinh	Đại học	Sư Phạm giáo dục chính trị	ĐH Sư phạm	Chính trị
10.	Trần Thị Hồng Thu	Đại học	Giáo dục chính trị	TN ĐH Sư phạm Hà Nội	Chính trị
11.	Lương Thị Thanh Hà	Thạc sỹ	Kinh tế chính trị	Bậc 1	Chính trị

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học được phân công giảng dạy
12.	Cao Thị Hồng Thắm	Đại học	Triết học	CC Lý luận dạy học và giáo dục	Chính trị
13.	Đỗ Thị Ngát	Thạc sỹ	Chủ nghĩa Xã hội Khoa học	TN ĐH Sư phạm Tp.HCM	Chính trị
14.	Nguyễn Thị Mai	Đại học	Luật học	TN CĐ Sư phạm	Pháp luật
15.	Bùi Thành Dũng	Đại học	Luật học	Bậc 2	Pháp luật
16.	Trần Văn Lượng	Đại học	Luật Dân sự	CC NVSP dành cho GV các trường ĐH, CĐ	Pháp luật
17.	Đặng Thị Nhật Minh	Đại học	Luật học	Kỹ sư giáo dục	Pháp luật
18.	Nguyễn Đức Thắng	Đại học	Thể dục thể thao		Giáo dục thể chất
19.	Lê Thái Hùng	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất	ĐH Sư phạm	Giáo dục thể chất
20.	Nguyễn Mạnh Phương	Đại học	Giáo dục thể chất	TN ĐH Sư phạm Tp.HCM	Giáo dục thể chất
21.	Nguyễn Phú Tân	Đại học	Giáo dục thể chất	TN ĐH Sư phạm Đồng Tháp	Giáo dục thể chất
22.	Giang Phi Hùng	Đại học	Giáo dục thể chất	TN ĐH Sư phạm TDTT Tp.HCM	Giáo dục thể chất
23.	Lý Hoàng Nam	Đại học	Giáo dục thể chất	TN ĐH Sư phạm Tp.HCM	Giáo dục thể chất
24.	Nguyễn Văn Khắc	Đại học	Giáo dục thể chất	TN ĐH Sư phạm Tp.HCM	Giáo dục thể chất
25.	Ngô Thanh Điền	Đại học	Giáo dục thể chất	TN ĐH Sư phạm TDTT Tp.HCM	Giáo dục quốc phòng – An ninh
26.	Văn Trí Lợi	Đại học	Giáo dục thể chất	TN CĐSP TD TW2 Tp.HCM	Giáo dục quốc phòng – An ninh

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học được phân công giảng dạy
27.	Lữ Châu Thi	Đại học	Giáo dục thể chất	TN ĐH Sư phạm TDTT Tp.HCM	Giáo dục quốc phòng – An ninh
28.	Trần Thị Thu Hà	Đại học	Công nghệ thông tin	CC NVSP dành cho GV các trường ĐH, CĐ	Tin học
29.	Thái Thị My Sa	Đại học	Sư phạm Tin học	ĐH Sư phạm	Tin học
30.	Huỳnh Thị Mai	Đại học	Công nghệ thông tin	CC NVSP dành cho GV các trường ĐH, CĐ	Tin học
31.	Đỗ Tuấn Việt	Đại học	Tin học	Chứng chỉ sư phạm dạy nghề	Tin học
32.	Nguyễn Cao Phong	Đại học	Công nghệ thông tin	Chứng chỉ sư phạm dạy nghề	Tin học
33.	Nguyễn Hữu Thiện	Đại học	An ninh mạng		Tin học
34.	Trương Hữu Lộc	Đại học	Công nghệ thông tin	Chứng chỉ NVSP	Tin học
35.	Nguyễn Thị Minh Quý	Đại học	Tiếng Anh	TN ĐH Sư phạm Huế	Ngoại ngữ (Anh văn)
36.	Lê Nguyễn Mỹ Trâm	Thạc sỹ	Ngôn ngữ học ứng dụng	TN ĐH Sư phạm TPHCM	Ngoại ngữ (Anh văn)
37.	Vương Thanh Thủy	Thạc sỹ	Lý luận và PP dạy học bộ môn Tiếng Anh	TN ĐH Sư phạm TPHCM	Ngoại ngữ (Anh văn)
38.	Trương Thị Minh Hà	Đại học	Tiếng Anh	TN ĐH Sư phạm Huế	Ngoại ngữ (Anh văn)
39.	Trần Bạch Tuyết	Đại học	Tiếng Anh	TN ĐH Sư phạm Huế	Ngoại ngữ (Anh văn)
40.	Nguyễn Thị Bảo Trân	Thạc sỹ	Lý luận và PP dạy học bộ	TN ĐH Sư phạm Tp.HCM	Ngoại ngữ (Anh văn)

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học được phân công giảng dạy
			môn Tiếng Anh		
41.	Nguyễn Thị Thu Tâm	Đại học	SP Anh Văn	ĐHSP	Ngoại ngữ (Anh văn)
42.	Võ Thị Hồng Lan	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	ĐH Sư phạm	Ngoại ngữ (Anh văn)
43.	Nguyễn Thị Thanh Tú	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	ĐH Sư phạm	Ngoại ngữ (Anh văn)
44.	Đinh Trần Phương Thảo	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	ĐH Sư phạm	Ngoại ngữ (Anh văn)
45.	Võ Thị Ngọc Ngân	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	ĐH Sư phạm	Ngoại ngữ (Anh văn)

(Có hồ sơ minh chứng kèm theo)

III. Quy mô đào tạo chung

- Quy mô tuyển sinh hàng năm (cho tất cả các hệ)
 - + Trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy: 500 học sinh
 - + Cao đẳng hệ chính quy: 1500 sinh viên
- Quy mô đào tạo (tổng lưu lượng học sinh, sinh viên/năm học)

4463 học sinh, sinh viên/năm học
- Các ngành, nghề đào tạo (cho tất cả các hệ)
 - + Trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy: có 9 ngành hiện đang đào tạo
 - Điện tử Công nghiệp
 - Điện Công nghiệp và Dân dụng
 - Công nghệ Kỹ thuật Nhiệt, *chuyên ngành Điện lạnh*
 - Cơ khí chế tạo, *chuyên ngành Tiện*
 - Cơ khí chế tạo, *chuyên ngành Phay*
 - Bảo trì và Sửa chữa Ô tô
 - Công nghệ May và Thời trang
 - Lập trình
 - Quản trị mạng máy tính
 - + Cao đẳng hệ chính quy: có 8 ngành, chuyên ngành hiện đang đào tạo

- Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử , gồm 2 chuyên ngành:
 - * Điện tử Công nghiệp, Điện Công nghiệp
 - * Điện Công nghiệp và Dân dụng
- Công nghệ Kỹ thuật nhiệt , chuyên ngành Điện lạnh
- Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí
- Công nghệ Kỹ thuật Ô tô
- Công nghệ May
- Công nghệ Thông tin, gồm 2 chuyên ngành:
 - * Công nghệ phần mềm
 - * Mạng máy tính

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ, GIÁO VIÊN, CHƯƠNG TRÌNH, GIÁO TRÌNH, TÀI LIỆU DẠY NGHỀ ĐỐI VỚI TỪNG NGHỀ ĐÀO TẠO

A. Tại trụ sở chính

I. NGHỀ: QUẢN TRỊ MẠNG MÁY TÍNH

Trình độ đào tạo: Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề

1. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề

1.1. Cơ sở vật chất

- Số phòng lý thuyết chuyên nghề: 02 phòng
- Số phòng/ xưởng thực hành nghề: 06 phòng

1.2. Thiết bị dạy nghề

TT	Tên thiết bị dạy nghề	Đơn vị	Số Lượng
1	Máy vi tính để bàn	Bộ	219
2	Máy chiếu đa phương tiện	Cái	13
3	Ổn áp	Cái	6
4	UPS	Cái	1
5	Máy lạnh	Cái	17

2. Giáo viên dạy nghề

- Tổng số giáo viên của nghề: 35 giáo viên
- Tỷ lệ học sinh, sinh viên quy đổi/giáo viên quy đổi:

- Giáo viên cơ hữu (nếu là cán bộ quản lý tham gia giảng dạy thì ghi rõ số giờ giảng dạy/năm):

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
01	Nguyễn Văn Giang	Thạc sỹ	Tin học		ĐHSP	Lập trình căn bản
						Cơ sở dữ liệu
						Cấu trúc dữ liệu và giải thuật
						Phân tích thiết kế hệ thống thông tin
						Toán ứng dụng
						Lập trình C
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
02	Nguyễn Khoa	Thạc sỹ	Quản lý GD		Bậc 2	Tin học văn phòng
		Đại học	Tin học			Hệ quản trị Cơ sở dữ liệu Microsoft Access
						Vẽ đồ họa (Photoshop/Corel draw)
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
03	Nguyễn Thị Thủy	Đại học	Tin học		Kỹ sư giáo dục	Tin học văn phòng
						Hệ quản trị Cơ sở dữ liệu Microsoft Access
						Vẽ đồ họa (Photoshop/Corel draw)
						Anh văn chuyên ngành
						Hệ điều hành Linux

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Quản trị cơ sở dữ liệu nâng cao (MS SQL Server)
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
04	Lê Hồng Thái	Đại học	Công nghệ thông tin		Lý luận dạy học và giáo dục	Tin học văn phòng
						Phân tích thiết kế hệ thống thông tin
						Hệ quản trị Cơ sở dữ liệu Microsoft Access
						Thiết kế trang WEB
						Hệ điều hành Linux
						Quản trị cơ sở dữ liệu nâng cao (MS SQL Server)
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
05	Nguyễn Thị Thu Hồng	Đại học	Công nghệ thông tin		Lý luận dạy học và giáo dục	Thiết kế trang WEB
						Hệ điều hành Linux
						Quản trị cơ sở dữ liệu nâng cao (MS SQL Server)
						Quản lý dự án Công nghệ thông tin
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
06	Nguyễn Thị Khánh Thư	Đại học	Hệ thống thông tin		Lý luận dạy học và giáo dục	Tin học văn phòng
						Vẽ đồ họa (Photoshop/Corel draw)
						Thiết kế trang WEB
						Quản trị cơ sở dữ liệu nâng cao (MS SQL Server)
						Quản lý dự án Công nghệ thông tin
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
07	Nguyễn Văn Minh	Thạc sỹ	Khoa học máy tính		ĐH SP	Lập trình căn bản
						Cấu trúc dữ liệu và giải thuật
						Toán ứng dụng
						Lập trình C
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
08	Vũ Thị Thái Linh	Đại học	Toán - Tin học		Lý luận dạy học và giáo dục	Cơ sở dữ liệu
						Toán ứng dụng

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Anh văn chuyên ngành
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
09	Nguyễn Văn Danh	Đại học	Tin học		CC NVSP cho giảng viên ĐH, CĐ	Lập trình căn bản
						Cơ sở dữ liệu
						Cấu trúc dữ liệu và giải thuật
						Phân tích thiết kế hệ thống thông tin
						Lập trình trực quan
						Lập trình C
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
10	Nguyễn Sanh Cường	Đại học	Toán - Tin học		Tốt nghiệp ĐHSP	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
11	Võ Anh Trang	Thạc sỹ	Khoa học máy tính		Bậc 1	Lập trình trực quan
		Đại học SP KT	Điện – Điện tử			Thực tập kỹ năng nghề nghiệp

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
						Kỹ thuật Điện – Điện tử
12	Nguyễn Nguyên Hoàng Ngọc Quyên	Đại học	Tin học		Bậc 2	Quản trị cơ sở dữ liệu nâng cao (MS SQL Server)
						Lập trình mạng
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
13	Trần Việt Khánh	Thạc sỹ	Hệ thống thông tin		Nghiệp vụ SP dành cho giảng viên	Chuyên đề
						Thiết kế trang WEB
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
14	Đỗ Thị Hải Yến	Đại học	Tin học		Lý luận dạy học và giáo dục	Vẽ đồ họa (Photoshop/Corel draw)
						Thiết kế trang WEB
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/mô đun được phân công giảng dạy
15	Trần Vĩnh Xuyên	Thạc sỹ	Khoa học máy tính		Nghiệp vụ SP dành cho giảng viên	Hệ quản trị Cơ sở dữ liệu Microsoft Access
						Vẽ đồ họa (Photoshop/Corel draw)
						Chuyên đề
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
16	Lê Quý Hưng Quốc	Đại học	Công nghệ thông tin		Lý luận dạy học và giáo dục	Mạng máy tính
						Thiết kế, xây dựng mạng LAN
						Quản trị mạng
						An toàn mạng
						Chuyên đề
						Hệ điều hành Linux
						Bảo trì hệ thống mạng
						Cấu hình và quản trị thiết bị mạng
						Nguyên lý hệ điều hành
						Quản trị hệ thống WebServer và MailServer
						Công nghệ mạng không dây
						Quản lý dự án Công nghệ thông tin
						Quản trị mạng 1
						Quản trị mạng 2

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
17	Bùi Văn Dũng	Đại học	Công nghệ thông tin		Lý luận dạy học và giáo dục	Cấu trúc máy tính
						Lắp ráp và cài đặt máy tính
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
18	Lê Tất Đạt	Đại học	Sư phạm Tin học		ĐH SP	Cấu trúc máy tính
						Lắp ráp và cài đặt máy tính
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
19	Đặng Ngọc Đoàn	Đại học	Công nghệ thông tin		Lý luận dạy học và giáo dục	Hệ điều hành Linux
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
20	Nguyễn Văn Đôn	Thạc sỹ	Khoa học máy tính		Lý luận dạy học và giáo dục	Cấu trúc máy tính

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Mạng máy tính
						Nguyên lý hệ điều hành
						Thiết kế, xây dựng mạng LAN
						Quản trị mạng
						Quản trị hệ thống WebServer và MailServer
						Lắp ráp và cài đặt máy tính
						Chuyên đề
						Quản trị mạng 2
						Bảo trì hệ thống mạng
						Cấu hình và quản trị thiết bị mạng
						Công nghệ mạng không dây
						Quản lý dự án Công nghệ thông tin
						Quản trị mạng 1
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
21	Lê Phi Trường	Đại học	Tin học		Nghiệp vụ sư phạm dành cho giảng viên	Cấu trúc máy tính
						Mạng máy tính
						Nguyên lý hệ điều hành
						Thiết kế, xây dựng mạng LAN
						Quản trị mạng
						An toàn mạng

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/mô đun được phân công giảng dạy
						Quản trị hệ thống WebServer và MailServer
						Lắp ráp và cài đặt máy tính
						Thiết kế trang WEB
						Quản trị mạng 1
						Quản trị mạng 2
						Bảo trì hệ thống mạng
						Cấu hình và quản trị thiết bị mạng
						Công nghệ mạng không dây
						Quản lý dự án Công nghệ thông tin
						Lập trình mạng
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
22	Nguyễn Ngọc Tuyên	Đại học	Sư phạm Tin học		ĐH SP	An toàn mạng
						Hệ quản trị Cơ sở dữ liệu Microsoft Access
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
23	Dương Ngọc Vọng	Đại học	Công nghệ thông tin		Bậc 2	Mạng máy tính
						Nguyên lý hệ điều hành
						Thiết kế, xây dựng mạng LAN
						Quản trị mạng
						Chuyên đề
						Quản trị mạng 2

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Bảo trì hệ thống mạng
						Quản trị hệ thống WebServer và MailServer
						Cấu hình và quản trị thiết bị mạng
						Công nghệ mạng không dây
						Quản trị mạng 1
						Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						An toàn vệ sinh công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
24	Nguyễn Thị Cẩm Hương	Thạc sĩ	Kỹ thuật máy tính		Lý luận dạy học đại học	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật
						Toán ứng dụng
						Lập trình C
						Hệ điều hành Linux
						Lập trình mạng
						Thiết kế trang Web
25	Nguyễn Văn Thắng	Thạc sĩ	Khoa học máy tính		Nghiệp vụ sư phạm dành cho giảng viên ĐH, CĐ	Thực tập kỹ năng nghề nghiệp
						Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft Access
						Quản trị cơ sở dữ liệu nâng cao (MS SQL Server)
						Cấu trúc dữ liệu và giải thuật
						Mạng máy tính

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Công nghệ mạng không dây
26	Trần Duy Thanh	Thạc sĩ	Khoa học máy tính		Nghiệp vụ sư phạm dành cho giảng viên ĐH, CĐ	Thiết kế, xây dựng mạng LAN
						Thiết kế trang Web
						Công nghệ mạng không dây
						Lập trình mạng
						Lập trình C
						Bảo trì hệ thống mạng
27	Nguyễn Văn Hùng	Thạc sĩ	Tin học			Vẽ kỹ thuật (Autocad)
		Đại học	Điện – Điện tử			Kỹ thuật Điện – Điện tử
						Quản trị mạng 1
						Hệ điều hành Linux
						Quản lý dự án Công nghệ thông tin
28	Nguyễn Thị Thanh Bình	Thạc sĩ	Khoa học máy tính		Nghiệp vụ sư phạm	Quản trị mạng 2
						Bảo trì hệ thống mạng
						Thiết kế cây dựng mạng LAN
						Lắp ráp và cài đặt máy tính
						Quản lý dự án Công nghệ thông tin
						Thiết kế trang Web
						Hệ điều hành Linux
						Công nghệ mạng không dây
						An toàn mạng

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
29	Võ Văn Hải	Thạc sĩ	Khoa học máy tính		Giáo dục học đại học	Cấu hình và quản trị thiết bị mạng
						An toàn mạng
						Quản trị mạng 2
						Quản trị hệ thống WebServer và MailServer
						Lập trình trực quan
						Lập trình C
						Bảo trì hệ thống mạng
						Cấu trúc dữ liệu và giải thuật
30	Nguyễn Thị Ngọc Phú	Đại học	Kỹ sư máy tính			Cấu trúc máy tính
						Cơ sở dữ liệu
						Nguyên lý hệ điều hành
						Mạng máy tính
						Toán ứng dụng
						Lập trình căn bản
31	Nguyễn Minh Đức	Đại học	Điện công nghiệp		Kỹ sư giáo dục	Kỹ thuật Điện – Điện tử
						Bảo trì hệ thống mạng
						Lắp ráp và cài đặt máy tính
						Cấu hình và quản trị thiết bị mạng
32	Đỗ Thị Phương Khanh	Thạc sĩ	Giáo dục học		Bậc 2	Vẽ kỹ thuật (AUTOCAD)
33	Nguyễn Chí Ngãi	Đại học	Kỹ thuật công nghiệp		Kỹ sư giáo dục	Vẽ kỹ thuật (AUTOCAD)
34	Nguyễn Tiến Dương	Thạc sĩ	Toán giải tích		TN ĐH Sư phạm Hà Nội 1	Toán cao cấp

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/mô đun được phân công giảng dạy
35	Nguyễn Thị Cẩm Thạch	Thạc sỹ	Đại số và lý thuyết số		TN ĐH Sư phạm Vinh	Toán cao cấp

(Có hồ sơ minh chứng kèm theo)

3. Thông tin chung về chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy

3.1. Trình độ đào tạo: Cao đẳng nghề

- Tên chương trình: Quản trị mạng máy tính
- Thời gian đào tạo: 3 năm
- Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương

(Có chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo)

- Danh mục các loại giáo trình, tài liệu giảng dạy của nghề

(Có liệt kê trong từng chương trình môn học, mô đun đào tạo của chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo)

3.2. Trình độ đào tạo: Trung cấp nghề

- Tên chương trình: Quản trị mạng máy tính
- Thời gian đào tạo: 2 năm
- Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương

(Có chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo)

- Danh mục các loại giáo trình, tài liệu giảng dạy của nghề

(Có liệt kê trong từng chương trình môn học, mô đun đào tạo của chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo)

II. NGHỀ: CẮT GỌT KIM LOẠI

Trình độ đào tạo: Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề.

1. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề

1.1. Cơ sở vật chất

- Số phòng lý thuyết chuyên nghề: 03 phòng
- Số phòng/ xưởng thực hành nghề: 09 phòng

1.2. Thiết bị dạy nghề

TT	Tên thiết bị dạy nghề	Đơn vị	Số lượng
1	Bàn lập trình điều khiển NC Fanuc 0/21 & Sinumerik 810/840D(Áo)	Bộ	7
2	Bộ chạy bàn tự động trục X và Y (AL - 500) cho các dòng máy phay KM - 4V	Bộ	3
3	Hệ thống lập trình đào tạo CNC dạng công nghiệp (Áo)	Bộ	1
4	Mặt bàn điều khiển máy phay	Cái	6
5	Máy bào cơ khí công cụ (B365)(Hameco/Việt Nam)	Máy	1
6	Máy cưa sắt 8725	Cái	1
7	Máy khoan bàn	Cái	3
8	Máy khoan cần 2K-52-1	Cái	1
9	Máy khoan đứng	Cái	3
10	Máy mài	Cái	2
11	Máy nén khí	Cái	6
12	Máy phay CNC	Bộ	2
13	Máy phay đứng 6P11	Cái	1
14	Máy phay ngang 6T82	Cái	3
15	Máy phay vạn năng (KM -4V) (ĐL)	Máy	10
16	Máy quét 3D laser không tiếp xúc Model Range 7(Japan)	Bộ	1
17	Máy tiện CNC	Bộ	4
18	Máy tiện Nhật	Cái	4
19	Máy tiện vạn năng (KC -1840) (ĐL)	Máy	13
20	Phần mềm CAD/CAM	Bộ	7
21	Phần mềm CAM Concept (Áo)	Bộ	1
22	Phần mềm thiết kế cho máy phay	Bộ	6
23	Phần mềm thiết kế cho máy tiện	Bộ	6
24	Phần mềm thiết kế ngược Model: XOR dùng cho 30 Users (Korea)	Bộ	1
25	Phần mềm xử lý dữ liệu quét - Range Viewer (Japan)	Bộ	1
26	Trung tâm gia công phay đứng CNC VM-20(ĐL)	Bộ	1
27	Trung tâm phay đứng CNC (Đài Loan)	Bộ	1

TT	Tên thiết bị dạy nghề	Đơn vị	Số lượng
28	Bàn đặt máy tiện BTO 14454	Cái	1
29	Bàn điều khiển cho máy tiện gồm: Đế + mặt bàn	Bộ	2
30	Bàn gá dao thay dao tự động	Cái	1
31	Bàn Map	Cái	29
32	Bàn nguội	Cái	58
33	Bầu khoan các loại	Bộ	17
34	Bình xịt nhớt (Taiwan)	Cái	5
35	Bộ căn lót (VN)	Bộ	2
36	Đầu dao khoét chính lệch tâm NT40	Bộ	1
37	Đầu dao khoét lỗ lệch tâm VBH- 107 NT40	Cái	1
38	Đầu dao phay mặt đầu NT40 col Ø 80 (Taiwan)	Bộ	10
39	Đầu kẹp NT40	Cái	1
40	Đầu khoan 13MTI16	Cái	2
41	Đầu phân độ BS2	Cái	4
42	Khóa mở dao lục giác	Cái	26
43	Mâm cặp các loại	Cái	13
44	Mâm chia độ HV-10	Cái	2
45	Mâm quay phân độ 12"	Cái	1
46	Máy chiếu đa phương tiện	Bộ	8
47	Máy vi tính	Bộ	141
48	Mũi tâm quay các loại	Cái	53
49	Súng bơm mỡ (ĐL)	Cái	2
50	Tài liệu hướng dẫn cho máy phay	Cuốn	8
51	Tài liệu hướng dẫn cho máy tiện	Cuốn	7
52	Tài liệu hướng dẫn chung	Cuốn	6
53	Áo côn các loại	Cái	44
54	Bộ Cle các loại	Bộ	17
55	Bộ đế từ đồng hồ so	Bộ	6
56	Bộ đồng hồ so	Bộ	6
57	Bộ đóng số 10mm (ĐL)	Bộ	2

TT	Tên thiết bị dạy nghề	Đơn vị	Số lượng
58	Bộ đục số Φ8	Bộ	3
59	Bộ gá cán dao phay (ĐL)	Bộ	1
60	Bộ kẹp các loại	Bộ	15
61	Bộ khuôn ép nhựa	Bộ	1
62	Bộ lục giác	Bộ	14
63	Búa các loại	Cây	30
64	Calip kiểm tra lỗ	Cái	22
65	Cần cưa tay	Cây	10
66	Cây nêm để đóng áo côn dày 10mm	Cây	1
67	Cle hàm các loại	Cây	30
68	Compa vạch dầu	Cái	16
69	Công tơ điện 1 pha 10A	Cái	5
70	Đồng hồ đo các loại	Cái	79
71	Đồng hồ so	Cái	15
72	Eke đo góc 90 độ (TQ)	Cái	20
73	Etô máy	Cái	23
74	Êtô thủy lực 6"	Cái	1
75	Êtô xoay 3 chiều DMS-130 (Đức)	Cái	1
76	Kèm các loại	Cái	220
77	Khóa cle	Cây	18
78	Khung cửa sắt	Cái	60
79	Lục giác	Bộ	5
80	Khóa lục giác (Mỹ)	Bộ	1
81	Máy lạnh	Bộ	9
82	Mỏ lếch	Cây	22
83	Ồn áp	Cái	5
84	Pamme các loại	Cây	100
85	Tay quay taro	Cây	26
86	Thước cặp các loại	Cây	190
87	Thước đo các loại	Cây	97

TT	Tên thiết bị dạy nghề	Đơn vị	Số lượng
88	Thước kiểm phẳng	Cái	50
89	Thước lá 0-500mm (TQ)	Cây	20
90	Trục nối đầu khoan NT30	Cái	2
91	Tuocnovit	Cái	228
92	Variac 1 pha 0-250V 2KVA	Cái	3

2. Giáo viên dạy nghề

- Tổng số giáo viên của nghề: 44 giáo viên
- Tỷ lệ học sinh, sinh viên quy đổi/giáo viên quy đổi:
- Giáo viên cơ hữu (nếu là cán bộ quản lý tham gia giảng dạy thì ghi rõ số giờ giảng dạy/năm):

[illegible]

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Gia công EDM
						Cơ kỹ thuật
2.	Nguyễn Tam Cương	Thạc sỹ	Quản lý khoa học và công nghệ		Bậc 2	Vật liệu cơ khí
		Đại học	Cơ khí chế tạo			Nguyên lý - Chi tiết máy
						Quản trị doanh nghiệp
						Nguyên lý cắt
						Đồ gá
						Công nghệ chế tạo máy
						Thực tập tốt nghiệp
3.	Chung Trần Thế Vinh	Thạc sỹ	Kỹ thuật cơ khí		Bậc 2	Công nghệ chế tạo máy
						Tiện CNC cơ bản
						Phay CNC cơ bản
						Khí nén - Thủy lực
						Tiện Phay CNC nâng cao
						Gia công EDM
4.	Vũ Quang Khải	Đại học	Cơ khí chế tạo máy		Bậc 2	Vẽ kỹ thuật
						Dung sai - Đo lường kỹ thuật
5.	Võ Thúy Phương	Đại học	Cơ kỹ thuật		Kỹ sư giáo dục	Cơ lý thuyết
						Sức bền vật liệu
						Cơ kỹ thuật
6.	Nguyễn Chí Ngãi	Đại học	Kỹ thuật công nghiệp		Kỹ sư giáo dục	Vẽ kỹ thuật
						AUTOCAD
						Dung sai - Đo lường kỹ thuật

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
7.	Phan Thị Xuân Trang	Đại học	Kỹ thuật công nghiệp		Bậc 2	Cơ lý thuyết
						Sức bền vật liệu
						Cơ kỹ thuật
8.	Nguyễn Thanh Vũ	Đại học	Cơ khí chế tạo máy		Bậc 2	Vẽ kỹ thuật
						Cơ lý thuyết
						Dung sai - Đo lường kỹ thuật
						Cơ kỹ thuật
9.	Phan Văn Thành	Đại học	Chế tạo máy		Kỹ sư giáo dục	Công nghệ chế tạo máy
						Tiện trụ ngắn, trụ bậc, tiện trụ dài $l \approx 10d$
						Tiện rãnh, cắt đứt
						Tiện lỗ
						Khoét, doa lỗ trên máy tiện
						Phay, bào mặt phẳng ngang, song song, vuông góc, nghiêng
						Phay, bào mặt phẳng bậc
						Phay, bào rãnh, cắt đứt
						Tiện côn
						Phay, bào rãnh chót đuôi én
						Tiện ren tam giác
						Tiện ren vuông
						Tiện ren thang
						Phay đa giác
						Phay bánh răng trụ răng thẳng
						Phay bánh răng trụ răng nghiêng, rãnh xoắn

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Lăn nhám, lăn ép
						Tiện lịch tâm, tiện định hình
						Tiện chi tiết có gá lắp phức tạp
						Phay, bào rãnh chữ T
						Phay ly hợp vấu, then hoa
						Phay bánh vít - Trục vít
						Phay thanh răng
						Phay bánh răng côn thẳng
						Phay đường cong Archimède
						Phay, xọc răng bao hình
						Doa lỗ trên máy doa vạn năng
						Mài mặt phẳng
						Mài trụ ngoài, mài côn ngoài
10.	Dương Minh Chung	Đại học	Kỹ thuật công nghiệp		Bậc 2	Vật liệu cơ khí
						Nguội cơ bản
						Nguyên lý cắt
						Đồ gá
						Công nghệ chế tạo máy
						Tiện trụ ngắn, trụ bậc, tiện trụ dài $l \approx 10d$
						Tiện rãnh, cắt đứt
						Tiện lỗ
						Khoét, doa lỗ trên máy tiện
						Phay, bào mặt phẳng ngang, song song, vuông góc, nghiêng

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Phay, bào mặt phẳng bậc
						Phay, bào rãnh, cắt đứt
						Tiện côn
						Phay, bào rãnh chốt đuôi én
						Tiện ren tam giác
						Tiện ren vuông
						Tiện ren thang
						Phay đa giác
						Phay bánh răng trụ răng thẳng
						Phay bánh răng trụ răng nghiêng, rãnh xoắn
						Tiện CNC cơ bản
						Phay CNC cơ bản
						Lăn nhám, lăn ép
						Tiện lệch tâm, tiện định hình
						Tiện chi tiết có gá lắp phức tạp
						Phay, bào rãnh chữ T
						Phay ly hợp vấu, then hoa
						Phay bánh vít - Trụ vít
						Phay thanh răng
						Phay bánh răng côn thẳng
						Phay đường cong Archimède
						Phay, xọc răng bao hình
						Đoa lỗ trên máy doa vạn năng
						Mài mặt phẳng
						Mài trụ ngoài, mài côn ngoài

[illegible]

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Phay ly hợp vấu, then hoa
						Phay bánh vít - Trục vít
						Phay bánh răng côn thẳng
						Phay đường cong Archimède
						Phay, xọc răng bao hình
						Doa lỗ trên máy doa vạn năng
						Mài mặt phẳng
						Mài trụ ngoài, mài côn ngoài
12.	Nguyễn Duy Hải	Thạc sỹ	Kỹ thuật Cơ khí		Lý luận DHDH	Nguội cơ bản
						Đồ gá
						Tiện trụ ngắn, trụ bậc, tiện trụ dài $l \approx 10d$
						Tiện rãnh, cắt đứt
						Tiện lỗ
						Khoét, doa lỗ trên máy tiện
						Phay, bào mặt phẳng ngang, song song, vuông góc, nghiêng
						Phay, bào mặt phẳng bậc
						Phay, bào rãnh, cắt đứt
						Tiện côn
						Phay, bào rãnh chót đuôi én
						Tiện ren tam giác
						Tiện ren vuông
						Tiện ren thang
						Phay đa giác

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Phay bánh răng trụ răng thẳng
						Phay bánh răng trụ răng nghiêng, rãnh xoắn
						Tiện CNC cơ bản
						Phay CNC cơ bản
						Lăn nhám, lăn ép
						Tiện lệch tâm, tiện định hình
						Tiện chi tiết có gá lắp phức tạp
						Phay, bào rãnh chữ T
						Phay ly hợp vấu, then hoa
						Phay bánh vít - Trục vít
						Phay thanh răng
						Phay bánh răng côn thẳng
						Phay đường cong Archimède
						Phay, xọc răng bao hình
						Đoa lỗ trên máy doa vạn năng
						Mài mặt phẳng
						Mài trụ ngoài, mài côn ngoài
13.	Trần Minh Thông	Đại học	Kỹ thuật chế tạo		CC NVSP dành cho GV	AUTOCAD
						Nguyên lý - Chi tiết máy
						Nguội cơ bản
						Nguyên lý cắt

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Tiện trụ ngắn, trụ bậc, tiện trụ dài $l \approx 10d$
						Tiện rãnh, cắt đứt
						Tiện lỗ
						Khoét, doa lỗ trên máy tiện
						Phay, bào mặt phẳng ngang, song song, vuông góc, nghiêng
						Phay, bào mặt phẳng bậc
						Phay, bào rãnh, cắt đứt
						Tiện côn
						Phay, bào rãnh chót đuôi én
						Tiện ren tam giác
						Tiện ren vuông
						Tiện ren thang
						Phay đa giác
						Phay bánh răng trụ răng thẳng
						Phay bánh răng trụ răng nghiêng, rãnh xoắn
						Tiện CNC cơ bản
						Phay CNC cơ bản
						Khí nén - Thủy lực
						Lăn nhám, lăn ép
						Tiện lệch tâm, tiện định hình
						Tiện chi tiết có gá lắp phức tạp
						Phay, bào rãnh chữ T
						Phay ly hợp vấu, then hoa
						Phay bánh vít - Trụ vít
						Phay thanh răng

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Phay bánh răng côn thẳng
						Phay đường cong Archimède
						Phay, xọc răng bao hình
						Doa lỗ trên máy doa vạn năng
						Mài mặt phẳng
						Mài trụ ngoài, mài côn ngoài
						Tiện Phay CNC nâng cao
14.	Trần Đình Khải	Thạc sĩ	Cơ khí nông nghiệp		Bậc 2	Dung sai - Đo lường kỹ thuật
						Vật liệu cơ khí
						Nguyên lý - Chi tiết máy
						Nguội cơ bản
						Công nghệ chế tạo máy
						Phay, bào mặt phẳng ngang, song song, vuông góc, nghiêng
						Phay, bào mặt phẳng bậc
						Phay, bào rãnh, cắt đứt
						Phay, bào rãnh chốt đuôi én
						Phay đa giác
						Phay bánh răng trụ răng thẳng
						Phay bánh răng trụ răng nghiêng, rãnh xoắn
						Thực tập tốt nghiệp
						Phay, bào rãnh chữ T
						Phay ly hợp vấu, then hoa

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Phay bánh vít - Trục vít
						Phay thanh răng
						Phay bánh răng côn thẳng
						Phay đường cong Archimède
						Phay, xọc răng bao hình
						Doa lỗ trên máy doa vạn năng
						Mài mặt phẳng
						Mài trụ ngoài, mài côn ngoài
15.	Nguyễn Tiến Dũng	Đại học	Cơ khí chế tạo máy		Bậc 2	Dung sai - Đo lường kỹ thuật
						Vật liệu cơ khí
						Nguyên lý - Chi tiết máy
						Nguội cơ bản
						Nguyên lý cắt
						Tiện trụ ngắn, trụ bậc, tiện trụ dài $l \approx 10d$
						Tiện rãnh, cắt đứt
						Tiện lỗ
						Khoét, doa lỗ trên máy tiện
						Tiện côn
						Tiện ren tam giác
						Tiện ren vuông
						Tiện ren thang
						Thực tập tốt nghiệp
						Lăn nhám, lăn ép
						Tiện lệch tâm, tiện định hình
						Tiện chi tiết có gá lắp phức tạp
16.	Nguyễn Thành Long	Đại học	Cơ khí chế tạo máy		Bậc 2	Vẽ kỹ thuật

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						AUTOCAD
						Dung sai - Đo lường kỹ thuật
						Vật liệu cơ khí
						Nguyên lý - Chi tiết máy
						Kỹ thuật an toàn - Môi trường công nghiệp
						Nguội cơ bản
						Nguyên lý cắt
						Đồ gá
						Tiện trụ ngắn, trụ bậc, tiện trụ dài $l \approx 10d$
						Tiện rãnh, cắt đứt
						Tiện lỗ
						Khoét, doa lỗ trên máy tiện
						Phay, bào mặt phẳng ngang, song song, vuông góc, nghiêng
						Phay, bào mặt phẳng bậc
						Phay, bào rãnh, cắt đứt
						Tiện côn
						Phay, bào rãnh chốt đuôi én
						Tiện ren tam giác
						Tiện ren vuông
						Tiện ren thang
						Phay đa giác
						Phay bánh răng trụ răng thẳng
						Phay bánh răng trụ răng nghiêng, rãnh xoắn
						Thực tập tốt nghiệp
						Lăn nhám, lăn ép

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Tiện lịch tâm, tiện định hình
						Tiện chi tiết có gá lắp phức tạp
						Phay, bào rãnh chữ T
						Phay ly hợp vấu, then hoa
						Phay bánh vít - Trục vít
						Phay thanh răng
						Phay bánh răng côn thẳng
						Phay đường cong Archimède
						Phay, xọc răng bao hình
						Doa lỗ trên máy doa vạn năng
						Mài mặt phẳng
						Mài trụ ngoài, mài côn ngoài
17.	Nguyễn Thanh Vĩnh Phúc	Đại học	Cơ khí chế tạo máy		Bậc 1	Vẽ kỹ thuật
						Dung sai - Đo lường kỹ thuật
						Vật liệu cơ khí
						Kỹ thuật an toàn - Môi trường công nghiệp
						Nguội cơ bản
						Đồ gá
						Tiện trụ ngắn, trụ bậc, tiện trụ dài $l \approx 10d$
						Tiện rãnh, cắt đứt
						Tiện lỗ
						Khoét, doa lỗ trên máy tiện
						Phay, bào mặt phẳng ngang, song song, vuông góc, nghiêng

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Phay, bào mặt phẳng bậc
						Phay, bào rãnh, cắt đứt
						Tiện côn
						Phay, bào rãnh chót đuôi én
						Tiện ren tam giác
						Tiện ren vuông
						Tiện ren thang
						Phay đa giác
						Phay bánh răng trụ răng thẳng
						Phay bánh răng trụ răng nghiêng, rãnh xoắn
						Thực tập tốt nghiệp
						Lăn nhám, lăn ép
						Tiện lệch tâm, tiện định hình
						Tiện chi tiết có gá lắp phức tạp
						Phay, bào rãnh chữ T
						Phay ly hợp vấu, then hoa
						Phay bánh vít - Trụ vít
						Phay thanh răng
						Phay bánh răng côn thẳng
						Phay đường cong Archimède
						Phay, xọc răng bao hình
						Doa lỗ trên máy doa vạn năng
						Mài mặt phẳng
						Mài trụ ngoài, mài côn ngoài

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
18.	Trương Thị Phương Hồng	Đại học	Cơ khí chế tạo máy		Bậc 2	AUTOCAD
						Vật liệu cơ khí
						Kỹ thuật an toàn - Môi trường công nghiệp
						Nguyên lý cắt
						Máy cắt và máy điều khiển theo chương trình số
						Đồ gá
						Công nghệ chế tạo máy
						Tiện CNC cơ bản
						Phay CNC cơ bản
						Tiện Phay CNC nâng cao
						Gia công EDM
19.	Lư Thị Yến Vũ	Đại học	Cơ khí		CN bồi dưỡng NVSP	AUTOCAD
						Kỹ thuật an toàn - Môi trường công nghiệp
						Quản trị doanh nghiệp
						Máy cắt và máy điều khiển theo chương trình số
						Công nghệ chế tạo máy
						Thực tập tốt nghiệp
20.	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Đại học	Cơ khí tin học kỹ thuật		Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	AUTOCAD
						Vật liệu cơ khí

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Kỹ thuật an toàn - Môi trường công nghiệp
						Nguội cơ bản
						Thực tập tốt nghiệp
						Khí nén - Thủy lực
21.	Bùi Anh Tuấn	Đại học	Cơ khí chế tạo máy		Bậc 2	AUTOCAD
						Cơ lý thuyết
						Kỹ thuật an toàn - Môi trường công nghiệp
						Nguội cơ bản
						Thực tập tốt nghiệp
						Tiện Phay CNC nâng cao
						Cơ kỹ thuật
22.	Đỗ Thị Phương Khanh	Thạc sỹ	Giáo dục học		Bậc 2	AUTOCAD
		Đại học	Cơ khí chế tạo máy			Dung sai - Đo lường kỹ thuật
						Vật liệu cơ khí
						Máy cắt và máy điều khiển theo chương trình số
						Công nghệ chế tạo máy
						Tiện CNC cơ bản
						Phay CNC cơ bản
						Tiện Phay CNC nâng cao
						Gia công EDM
23.	Đinh Văn Đệ	Tiến sỹ	Cơ khí		Bậc 2	Vẽ kỹ thuật
						Cơ lý thuyết
						Vật liệu cơ khí
						Kỹ thuật an toàn – Môi trường công nghiệp
						Nguyên lý cắt

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Máy cắt và máy điều khiển theo chương trình số
						Công nghệ chế tạo máy
						Khoét, doa lỗ trên máy tiện
						Tiện côn
						Tiện ren tam giác
						Tiện ren vuông
						Tiện ren thang
						Tiện CNC cơ bản
						Điện cơ bản
						Mài mặt phẳng
						Mài trụ ngoài, mài côn ngoài
						Thực tập tốt nghiệp
24.	Nguyễn Văn Dũng	Thạc sĩ	Quản lý giáo dục		Kỹ sư GD	Cơ lý thuyết
		Đại học	Chế tạo máy			Sức bền vật liệu
						Kỹ thuật điện
						Nguội cơ bản
						Đồ gá
						Phay, bào mặt phẳng ngang, song song, vuông góc, nghiêng
						Phay, bào mặt phẳng bậc
						Phay, bào rãnh, cắt đứt
						Phay đa giác
						Phay bánh răng trụ răng thẳng
						Phay bánh răng trụ răng nghiêng, rãnh xoắn
						Phay CNC cơ bản
						Cơ kỹ thuật

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
25.	Trần Thị Hương	Thạc sỹ	Công nghệ chế tạo máy		Bậc 2	Dung sai - Đo lường kỹ thuật
						Nguyên lý cắt
						Tiện trụ ngắn, trụ bậc, tiện trụ dài $l \approx 10d$
						Tiện rãnh, cắt đứt
						Tiện lỗ
						Khoét, doa lỗ trên máy tiện
						Tiện côn
						Tiện ren tam giác
						Tiện ren vuông
						Tiện ren thang
						Điện cơ bản
						Lăn nhám, lăn ép
						Tiện lệch tâm, tiện định hình
						Tiện chi tiết có gá lắp phức tạp
						Cơ kỹ thuật
						Thực tập tốt nghiệp
26.	Hà Phước Tuấn	Đại học	Chế tạo máy		Kỹ sư GD	Vẽ kỹ thuật
						Sức bền vật liệu
						Vật liệu cơ khí
						Kỹ thuật điện
						Máy cắt và máy điều khiển theo chương trình số
						Công nghệ chế tạo máy
						Tiện rãnh, cắt đứt
						Tiện lỗ
						Tiện CNC cơ bản
						Hàn cơ bản
						Thực tập hàn
						Tiện chi tiết có gá lắp phức tạp

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Phay ly hợp vấu, then hoa
						Phay bánh vít – Trục vít
						Phay thanh răng
						Phay bánh răng côn thẳng
29.	Huỳnh Văn Quang	Thạc sỹ	Kỹ thuật Cơ khí		Bậc 2	Autocad
						Sức bền vật liệu
						Kỹ thuật an toàn – Môi trường công nghiệp
						Công nghệ chế tạo máy
						Phay, bào mặt phẳng ngang, song song, vuông góc, nghiêng
						Phay, bào mặt phẳng bậc
						Phay, bào rãnh, cắt đứt
						Phay, bào rãnh chốt đuôi én
						Phay đa giác
						Phay bánh răng trụ răng thẳng
						Phay bánh răng trụ răng nghiêng, rãnh xoắn
						Thực tập tốt nghiệp
30.	Đặng Văn Hải	Thạc sỹ	Kỹ thuật Cơ khí		Bậc 2	Cơ lý thuyết
						Vật liệu cơ khí
						Quản trị doanh nghiệp
						Đồ gá
						Tiện côn
						Phay, bào rãnh chốt đuôi én

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Phay CNC cơ bản
						Điện cơ bản
						Hàn cơ bản
						Thực tập hàn
						Lăn nhám, lăn ép
						Tiện lệch tâm, tiện định hình
						Tiện chi tiết có gá lắp phức tạp
						Phay, bào rãnh chữ T
						Phay ly hợp vấu, then hoa
						Phay bánh vít – Trục vít
						Phay thanh răng
						Phay bánh răng côn thẳng
						Cơ kỹ thuật
31.	Võ Tuyền	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí		Bậc 2	Sức bền vật liệu
						Dung sai - Đo lường kỹ thuật
						Nguội cơ bản
						Tiện trụ ngắn, trụ bậc, tiện trụ dài $l \approx 10d$
						Tiện rãnh, cắt đứt
						Tiện ren tam giác
						Tiện ren vuông
						Tiện ren thang
						Tiện lệch tâm, tiện định hình
						Mài mặt phẳng
						Mài trụ ngoài, mài côn ngoài
32.	Lâm Thanh Danh	Đại học	Công nghệ kỹ thuật Cơ khí		CC Sư phạm dạy nghề	Vật liệu cơ khí

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Phay ly hợp vấu, then hoa
						Phay bánh vít – Trục vít
						Phay thanh răng
						Phay bánh răng côn thẳng
						Thực tập tốt nghiệp
34.	Phan Văn Toàn	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí		CC NVSP cho giảng viên ĐH, CĐ	Cơ lý thuyết
						Nguyên lý chi tiết máy
						Kỹ thuật điện
						Nguội cơ bản
						Nguyên lý cắt
						Máy cắt và máy điều khiển theo chương trình số
						Phay, bào mặt phẳng ngang, song song, vuông góc, nghiêng
						Phay, bào mặt phẳng bậc
						Phay, bào rãnh, cắt đứt
						Phay, bào rãnh chốt đuôi én
						Phay đa giác
						Phay bánh răng trụ răng thẳng
						Phay bánh răng trụ răng nghiêng, rãnh xoắn
						Phay CNC cơ bản
35.	Nguyễn Hữu Phước	Đại học	Công nghệ kỹ thuật Cơ khí			Autocad

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Sức bền vật liệu
						Nguyên lý chi tiết máy
						Kỹ thuật an toàn – Môi trường công nghiệp
						Công nghệ chế tạo máy
						Tiện rãnh, cắt đứt
						Khoét, doa lỗ trên máy tiện
						Tiện côn
						Tiện CNC cơ bản
						Lăn nhám, lăn ép
						Tiện lệch tâm, tiện định hình
						Mài mặt phẳng
						Mài trụ ngoài, mài côn ngoài
						Cơ kỹ thuật
						Thực tập tốt nghiệp
36.	Nguyễn Trung Dũng	Đại học	Cơ khí		Sư phạm kỹ thuật	Cơ kỹ thuật
						Công nghệ chế tạo máy
						Cơ lý thuyết
						Đồ gá
						Vẽ kỹ thuật
						Sức bền vật liệu
						Autocad
						Dung sai - Đo lường kỹ thuật
37.	Diệp Lâm Kha Tùng	Đại học	Kỹ thuật Công nghiệp		Bậc 2	Cơ lý thuyết
						Dung sai - Đo lường kỹ thuật
						Sức bền vật liệu

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Kỹ thuật điện
						Hàn cơ bản
38.	Trương Thành Trung	Thạc sỹ	Công nghệ Chế tạo máy			Nguyên lý chi tiết máy
						Kỹ thuật an toàn – Môi trường công nghiệp
						Công nghệ chế tạo máy
39.	Phan Thị Hiền	Thạc sỹ	Công nghệ Chế tạo máy			Autocad
						Sức bền vật liệu
						Nguyên lý chi tiết máy
40.	Trần Xuân Trinh	Thạc sỹ	Công nghệ Chế tạo máy			Autocad
						Sức bền vật liệu
						Kỹ thuật an toàn – Môi trường công nghiệp
						Công nghệ chế tạo máy
41.	Nguyễn Văn Thành	Thạc sỹ	Quản lý khoa học và công nghệ		Bậc 2	Kỹ thuật điện
		Đại học	Kỹ sư Công nông			Quản trị doanh nghiệp
42.	Nguyễn Chí Nhân	Thạc sỹ	Quản lý giáo dục		Bậc 2	Phay, bào mặt phẳng ngang, song song, vuông góc, nghiêng
		Đại học	Kỹ thuật cơ khí			Phay, bào mặt phẳng bậc
						Phay, bào rãnh, cắt đứt
						Phay, bào rãnh chốt đuôi én

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Phay đa giác
						Phay bánh răng trụ răng thẳng
						Phay bánh răng trụ răng nghiêng, rãnh xoắn
						Phay, bào rãnh chữ T
						Phay ly hợp vấu, then hoa
						Phay bánh vít - Trụ vít
						Phay thanh răng
						Phay bánh răng côn thẳng
						Phay đường cong Archimède
						Phay, xọc răng bao hình
						Doa lỗ trên máy doa vạn năng
						Mài mặt phẳng
						Mài trụ ngoài, mài côn ngoài
43.	Nguyễn Anh Tăng	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng & Nhà máy điện		Bậc 2	Điện cơ bản
44.	Nguyễn Minh Đức Cường	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện		Kỹ sư giáo dục	Điện cơ bản

(Có hồ sơ minh chứng kèm theo)

3. Thông tin chung về chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy

3.1. Trình độ đào tạo: Cao đẳng nghề

- Tên chương trình: **Cắt gọt kim loại**
- Thời gian đào tạo: 3 năm
- Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương

(Có chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo)

- Danh mục các loại giáo trình, tài liệu giảng dạy của nghề

(Có liệt kê trong từng chương trình môn học, mô đun đào tạo của chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo)

3.2. Trình độ đào tạo: Trung cấp nghề

- Tên chương trình: **Cắt gọt kim loại**

- Thời gian đào tạo: 2 năm

- Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương

(Có chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo)

- Danh mục các loại giáo trình, tài liệu giảng dạy của nghề

(Có liệt kê trong từng chương trình môn học, mô đun đào tạo của chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo)

III. NGHỀ: ĐIỆN CÔNG NGHIỆP

Trình độ đào tạo: Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề.

1. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề

1.1. Cơ sở vật chất

- Số phòng lý thuyết chuyên nghề: 01 phòng
- Số phòng/ xưởng thực hành nghề:: 21 phòng

1.2. Thiết bị dạy nghề

STT	Tên thiết bị dạy nghề	Đơn vị	Số lượng
1	Bàn map	Cái	28
2	Bàn nguội	Cái	57
3	Bàn quần dây hiện số	Cái	40
4	Bàn thí nghiệm điện và thiết bị phụ trợ	Cái	10
5	Bàn thí nghiệm động cơ điện	Cái	3
6	Bàn thí nghiệm MBA 3pha	Cái	3
7	Bàn thực tập ARC	Cái	12
8	Bàn thực tập điện tử CB	Cái	38
9	Bàn thực tập về PLC	Bộ	4
10	Bảng nhận dạng linh kiện điện tử	Cái	4
11	Bảng thí nghiệm AC, DC, FET, L, OP, R, SCR ...	Cái	116
12	Bảng thí nghiệm viễn thông	Bảng	135

STT	Tên thiết bị dạy nghề	Đơn vị	Số lượng
13	Biến tần OMRON	Cái	4
14	Bộ cảm biến nhiệt độ (Bộ kiểm tra 61F)	Bộ	1
15	Bộ chia điện bán dẫn	Cái	10
16	Bộ cle	Bộ	29
17	Bộ chuyển đổi nguồn điện tự động ATS	Bộ	2
18	Bộ đèn pha ô tô đời mới 12V	Bộ	2
19	Bộ đèn sau ô tô theo mẫu	Bộ	2
20	Bộ điều khiển khả trình PLC	Bộ	2
21	Bộ điều khiển khóa cửa ô tô bằng điện (Nhật)	Cái	1
22	Bộ điều khiển tốc độ vô cấp	Bộ	1
23	Bộ kiểm tra dây mạng (Taiwan)	Cái	4
24	Bộ kiểm tra OMRON 61F -G2	Cái	2
25	Bộ mã hóa xung vòng quay E6A2	Bộ	5
26	Bộ nạp trình vi xử lý kit nạp vi xử lý	Cái	4
27	Bộ thí nghiệm cảm biến	Bộ	6
28	Bộ thí nghiệm cấu kiện điện tử	Bộ	20
29	Bộ thí nghiệm điện tử công suất	Bộ	8
30	Bộ thí nghiệm Inverter	Bộ	10
31	Bộ thí nghiệm khí nén	Bộ	19
32	Bộ thí nghiệm kỹ thuật số	Bộ	16
33	Bộ thí nghiệm PLC	Bộ	44
34	Bộ thí nghiệm tổng đài LG 102 (Korea)	Cái	1
35	Bộ thí nghiệm VDK 8952	Bộ	13
36	Bộ thí nghiệm VXL 8952	Bộ	34
37	Bộ túi khí an toàn BMW	Bộ	1
38	Bộ vi xử lý hệ thống lái điện tử	Bộ	1
39	Bộ xác định thứ tự pha	Cái	12
40	Búa các loại	Cái	124
41	Cảm biến nhiệt độ OMRON	Cái	8
42	Còi hơi ô tô + công tắc	Bộ	4
43	Compa vạch dầu	Cái	16

STT	Tên thiết bị dạy nghề	Đơn vị	Số lượng
44	Công tắc ô tô đời mới	Cái	8
45	Công tơ điện 1 pha 10A	Cái	5
46	Dàn lạnh của hệ thống lạnh ô tô	Cái	5
47	Dàn nóng hệ thống điều hòa ô tô	Cái	5
48	Dao động ký (Oscilloscope)	Cái	5
49	Đầu đĩa DVD	Cái	10
50	Đế gác mỏ hàn	Cái	34
51	Digital multimeter EDM4760 (Korea)	Cái	1
52	Động cơ các loại	Cái	159
53	Đồng hồ đo các loại	Cái	479
54	Dụng cụ biến điệu và giải biến	Bộ	4
55	Dụng cụ đo và kết nối - Model: SO4203-2J (Đức)	Bộ	11
56	Dụng cụ kiểm tra đèn pha cốt ô tô	Bộ	1
57	Dụng cụ phát hiện rò rỉ ga lạnh Tif - Xp - 1A	Cái	1
58	Dụng cụ thực hành ăngten - Model: SO4204-9W (Đức)	Bộ	1
59	Hộp điều khiển điện tử động cơ ô tô	Cái	13
60	Hộp điều khiển thân xe Toyota	Cái	1
61	Kềm các loại	Cái	530
62	Khối giao diện UNITRAIN I- Model: SO4203-2A (Đức)	Bộ	11
63	Khối mô đun kết nối - Model: SO4203-2B (Đức)	Bộ	22
64	Linh kiện lắp bàn ARC	Bộ	4
65	Linh kiện lắp bàn thí nghiệm điện tử	Bộ	10
66	Linh kiện thí nghiệm điện tử công suất	Bộ	2
67	Máy chiếu ảnh model: MH_5T	Cái	4
68	Máy chiếu đa phương tiện	Bộ	6
69	Máy cưa sắt 8725	Cái	1
70	Máy dập khuôn (loại nhỏ)	Cái	1
71	Máy hút chân không	Cái	4
72	Máy khò IC	Cái	2
73	Máy khoan các loại	Cái	22

STT	Tên thiết bị dạy nghề	Đơn vị	Số lượng
74	Máy khoan đứng	Cái	2
75	Máy khởi động ô tô	Cái	17
76	Máy lạnh	Cái	8
77	Máy mài các loại	Cái	7
78	Máy nén khí	Cái	19
79	Máy nén máy lạnh	Cái	11
80	Máy phát điện xoay chiều	Cái	16
81	Máy phát sóng âm tần AG-2601A (Taiwan)	Cái	1
82	Máy phát sóng âm tần Pintek	Cái	6
83	Máy phát sóng cao tần Pintek	Cái	6
84	Máy phát sóng RF SG-4160B (Taiwan)	Cái	1
85	Máy phát tần số	Cái	5
86	Máy vi tính	Bộ	125
87	Mô đun thí nghiệm - Model: SO4204-9D (Đức)	Bộ	1
88	Mô đun thực hành thí nghiệm cáp 4 sợi- Model: SO4204-9F (Đức)	Bộ	1
89	Mô đun thực hành thí nghiệm cáp quang học - Model: SO4204-9E (Đức)	Bộ	1
90	Mô đun thực hành thí nghiệm truyền thông - Model: SO4204-9A (Đức)	Bộ	1
91	Mở hàn 220V-40W	Cái	199
92	Mô hình bến đậu xe	Bộ	1
93	Mô hình cải tiến sa bàn điện số 1	Cái	1
94	Mô hình đánh lửa đa chức năng 4-6 máy	Cái	1
95	Mô hình ghế ô tô điều khiển bằng điện điều khiển ECU	Cái	2
96	Mô hình hệ thống chiếu sáng tín hiệu trên ô tô	Cái	3
97	Mô hình hệ thống chống trộm trên ô tô (VN)	Cái	4
98	Mô hình hệ thống đánh lửa Ecu	Cái	1
99	Mô hình hệ thống điện thân xe	Bộ	3
100	Mô hình hệ thống điều hòa trên ô tô	Cái	7
101	Mô hình hệ thống điều khiển hành trình trên ô tô (Korea)	Cái	1

STT	Tên thiết bị dạy nghề	Đơn vị	Số lượng
102	Mô hình hệ thống nâng hạ kính (Korea)	Cái	3
103	Mô hình hệ thống nạp điện ô tô	Cái	3
104	Mô hình hệ thống nội thất ô tô	Bộ	1
105	Mô hình hệ thống phanh chống hãm cứng (ABS) thuộc dòng xe Toyota Camry	Bộ	1
106	Mô hình hệ thống túi khí an toàn ô tô (VN)	Cái	3
107	Mô hình lựa chọn sản phẩm	Cái	5
108	Mô hình mạch điều khiển bảng chữ màu	Bộ	2
109	Mô hình mạch điều khiển đèn giao thông	Bộ	3
110	Mô hình mạch rơle thời gian	Bộ	1
111	Mô hình mạch máy khoan	Bộ	1
112	Mô hình mạch máy mài	Bộ	1
113	Mô hình mạch máy phay	Bộ	1
114	Mô hình thang máy	Cái	4
115	Mô hình thực tập trên động cơ lai thật (Japan), lắp ráp phụ kiện đo lường, điều khiển tại Việt Nam.	Bộ	1
116	Mỏ lách các loại	Cây	20
117	Mô tơ các loại	Cái	24
118	Ổn áp Lioa 30KVA	Cái	1
119	Panme	Cái	21
120	Quạt hút gió của hệ thống điều hòa nhiệt độ ô tô Toyota	Cái	4
121	Relay 4 chân Nissan	Cái	40
122	Scanner 4300	Cái	1
123	Sensor bảo vệ an toàn OMRON -F35N	Cái	2
124	Sensor phát hiện mức trong chai hộp OMRON E32-T61	Cái	2
125	Tay máy	Cái	5
126	Tay quay taro	Cây	26
127	Thiết bị bơm mỡ ô tô	Cái	1
128	Thiết bị đo 10:1/1:1 - Model: LM 9036	Bộ	2
129	Thiết bị sạc acquy	Cái	1
130	Thiết bị, phụ kiện thực tập điện khí nén	Bộ	12

STT	Tên thiết bị dạy nghề	Đơn vị	Số lượng
131	Thước các loại	Cái	167
132	Tivi màn các loại	Cái	7
133	Trục nối đầu khoan NT30 (gắn trên máy)	Cái	2
134	Tủ điện điều khiển	Cái	44
135	Tủ động lực dùng kết nối phần công suất cho PLC và VDK	Tủ	2
136	Tủ giao tiếp kỹ thuật số PLC và VDK	Bộ	14
137	Tủ mạch điện máy tiện 1.6E20	Bộ	1
138	Tủ sắt 860 x 660 x 200 dày 1.5mm	Cái	5
139	Tủ thực tập cung cấp điện	Tủ	1
140	Tủ thực tập điện tử công nghiệp	Bộ	2
141	Tuocnovit	Cái	724
142	Vành tay lái có công tắc tổng đèn và gạt nước	Cái	12
143	Variac 1 pha 0-250V 2KVA	Cái	9
144	Xử lý mạch thu AM và cao tần HF, xử lý mạch khuếch đại AM IF, LF - Model: SO4204-9N (Đức)	Bộ	1

2. Giáo viên dạy nghề

- Tổng số giáo viên của nghề: 58 người
- Tỷ lệ học sinh, sinh viên quy đổi/giáo viên quy đổi:
- Giáo viên cơ hữu (nếu là cán bộ quản lý tham gia giảng dạy thì ghi rõ số giờ giảng dạy/năm):

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/mô đun được phân công giảng dạy
01	Nguyễn Huỳnh Liên	Thạc sỹ	Quản lý giáo dục		Kỹ sư giáo dục	Mạch điện
		Đại học	Điện Kỹ thuật			Vật liệu điện
						Khí cụ điện
						Điện tử cơ bản
						An toàn điện
						Đo lường điện

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
02	Tạ Minh Cường	Thạc sỹ	Kỹ thuật Điện		Kỹ sư giáo dục	Trang bị điện 1
						Trang bị điện 2
						Thiết bị điện gia dụng
						An toàn điện
03	Nguyễn Anh Tăng	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng & Nhà máy điện		Bậc 2	Vẽ điện
						Truyền động điện
						Cung cấp điện
						Kỹ thuật lắp đặt điện
						Thiết bị điện gia dụng
						Bảo vệ role
						An toàn điện
04	Nguyễn Văn Yên	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng và nhà máy điện		Bậc 1	Truyền động điện
						Trang bị điện 1
						Trang bị điện 2
						Quản dây máy điện cao
						Cung cấp điện
						Kỹ thuật lắp đặt điện
						Quản dây máy điện nâng cao
						Bảo vệ role
						An toàn điện
05	Đỗ Huỳnh Thanh Phong	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện		Bậc 2	Vẽ điện
						Máy điện 1
						Máy điện 2

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Cung cấp điện
						Truyền động điện
						Kỹ thuật lắp đặt điện
						Thiết bị điện gia dụng
						Bảo vệ role
						An toàn điện
06	Nguyễn Minh Đức Cường	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện		Bậc 2	Vẽ điện
						Cung cấp điện
						Truyền động điện
						Kỹ thuật lắp đặt điện
						Thiết bị điện gia dụng
						Bảo vệ role
						An toàn điện
07	Hồ Văn Lý	Thạc sỹ	Thiết bị mạng và nhà máy điện		Bậc 2	Cung cấp điện
						Trang bị điện 1
						Trang bị điện 2
						Kỹ thuật lắp đặt điện
						Bảo vệ role
						An toàn điện
08	Ngô Hoàng Anh	Thạc sỹ	Thiết bị mạng và nhà máy điện		Bậc 2	Mạch điện
						Vật liệu điện
						Khí cụ điện
						Điện tử cơ bản

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Đo lường điện
						Trang bị điện 1
						Trang bị điện 2
						An toàn điện
						Mạch điện
						An toàn điện
09	Tăng Cẩm Huê	Đại học	Kỹ thuật Điện - Điện tử		Bậc 2	Mạch điện
						Điện tử cơ bản
						An toàn điện
						Kỹ thuật xung số
						Kỹ thuật cảm biến
						Truyền động điện
						Điện tử công suất
						Kỹ thuật số
						An toàn điện
10	Hồ Thị Anh	Đại học	Điện kỹ thuật		Kỹ sư giáo dục	Mạch điện
						Vật liệu điện
						Khí cụ điện
						Điện tử cơ bản
						Đo lường điện
						An toàn điện
						Tổ chức sản xuất
11	Vũ Hạnh Chiêu	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện		CC Lý luận dạy học và giáo dục	Mạch điện
						Vật liệu điện
						Khí cụ điện
						Đo lường điện

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						An toàn điện
12	Trần Thị Lệ	Đại học	Điện Kỹ thuật		Kỹ sư giáo dục	Mạch điện
						An toàn điện
						Vật liệu điện
						Khí cụ điện
						Đo lường điện
						Điện tử cơ bản
13	Võ Cường	Thạc sỹ	Kỹ thuật cơ điện tử		Bậc 2	Vẽ điện
						Điện tử ứng dụng
						An toàn điện
14	Ngô Phong Cường	Thạc sỹ	Kỹ thuật cơ điện tử		Bậc 2	An toàn điện
						Điện tử ứng dụng
15	Trần Hiếu Trinh	Đại học	Vật lý		Bậc 2	An toàn điện
						Kỹ thuật xung số
						Điện tử công suất
						Kỹ thuật cảm biến
						Điện tử ứng dụng
						Kỹ thuật số
16	Nguyễn Minh Đức	Đại học	Điện công nghiệp		Kỹ sư giáo dục	An toàn điện
						Kỹ thuật xung số
						Kỹ thuật cảm biến

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Điện tử công suất
						Kỹ thuật số
						Điện tử ứng dụng
17	Trần Công Tiến	Đại học	Kỹ thuật Điện - Điện tử		Bậc 2	An toàn điện
						Điện tử công suất
						Điện tử ứng dụng
						Kỹ thuật số
						Kỹ thuật cảm biến
						Kỹ thuật xung số
18	Nguyễn Hồng Đức	Đại học	Điện công nghiệp		Bậc 2	An toàn điện
						Điện tử công suất
						Kỹ thuật số
						Kỹ thuật xung số
						Kỹ thuật cảm biến
19	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	Đại học	Vật lý		Bậc 2	An toàn điện
20	Nguyễn Trần Thanh Nhân	Đại học	Kỹ thuật Điện - Điện tử		Bậc 2	An toàn điện
						Điện tử công suất
						Kỹ thuật số
						Kỹ thuật xung số
						Kỹ thuật cảm biến

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
21	Huỳnh Ngọc Mai	Thạc sỹ	Tự động hóa		Bậc 2	Điều khiển điện khí nén
						PLC nâng cao
						PLC cơ bản
						Điều khiển khí nén
						Chuyên đề điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						An toàn điện
22	Nguyễn Trọng Trí	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện		Bậc 2	An toàn điện
						PLC cơ bản
						PLC nâng cao
						Chuyên đề điều khiển lập trình cỡ nhỏ
23	Lê Tiến Đạt	Kỹ sư	Kỹ thuật Điện - Điện tử		Bậc 2	An toàn điện
						PLC nâng cao
						Điều khiển khí nén
						Điều khiển điện khí nén
						Chuyên đề điều khiển lập trình cỡ nhỏ
24	Mạnh Lê Hoàn	Thạc sỹ	Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa		CC Lý luận dạy học và giáo dục	Điều khiển khí nén
						Chuyên đề điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						PLC nâng cao
						An toàn điện

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
25	Nguyễn Trọng Huân	Thạc sỹ	Thiết bị mạng và nhà máy điện		Bậc 2	An toàn điện
						Điều khiển khí nén
						Điều khiển điện khí nén
						PLC cơ bản
						PLC nâng cao
						Chuyên đề điều khiển lập trình cỡ nhỏ
26	Đặng Đức Minh	Thạc sỹ	Kỹ thuật Điện tử		Bậc 2	An toàn điện
						Điều khiển khí nén
						Điều khiển điện khí nén
						Chuyên đề điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						PLC nâng cao
27	Nguyễn Thị Tố Nga	Thạc sỹ	Tự động hóa		Bậc 2	An toàn điện
						Điều khiển khí nén
						Chuyên đề điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						PLC nâng cao
						Điều khiển điện khí nén
28	Bốc Minh Trí	Thạc sỹ	Kỹ thuật Điện tử		CC Lý luận dạy học và giáo dục	An toàn điện
29	Quách Minh Thử	Thạc sỹ	Kỹ thuật Điện		Bậc 2	An toàn điện

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Máy điện 1
						Máy điện 2
						Trang bị điện 1
						Trang bị điện 2
						Quản dây máy điện nâng cao
30	Lê Thế Huân	Kỹ sư	Điện khí hóa và cung cấp điện		Kỹ sư giáo dục	An toàn điện
						Máy điện 1
						Máy điện 2
						Tổ chức sản xuất
						Quản dây máy điện nâng cao
31	Trần Trung Hiếu	Kỹ sư	Điện khí hóa và cung cấp điện	3/7	Bậc 2	An toàn điện
						Máy điện 1
						Máy điện 2
						Quản dây máy điện nâng cao
32	Nguyễn Thùy Linh	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện		Bậc 2	An toàn điện
						PLC cơ bản
						Quản dây máy điện nâng cao
33	Lê Hồng Vân	Đại học	Điện công nghiệp		GV dạy nghề	Vật liệu điện
						Khí cụ điện
						Trang bị điện 1
						Trang bị điện 2
						Kỹ thuật lạnh

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
34	Nguyễn Minh Đức	Đại học	Kỹ sư điện tự động		Bậc 1	An toàn điện
						Kỹ thuật xung số
						Kỹ thuật cảm biến
						Điện tử công suất
						Kỹ thuật số
						Kỹ thuật nguội
35	Nguyễn Văn Tấn	Kỹ sư	Điện công nghiệp		Kỹ sư giáo dục	Bảo vệ role
						PLC nâng cao
						Kỹ thuật nguội
36	Phan Văn Dương	Thạc sỹ	Kỹ thuật cơ điện tử			Máy điện 1
						Máy điện 2
						Kỹ thuật lạnh
37	Phù Trần Tín	Thạc sỹ	Vật lý vô tuyến và Điện tử			Quản dây máy điện nâng cao
						Kỹ thuật cảm biến
						Mạch điện
						Kỹ thuật lạnh
38	Biện Minh Trí	Kỹ sư	Cơ Điện tử		NVSP dành cho giảng viên ĐH, CĐ	Chuyên đề Điều khiển lập trình
						Kỹ thuật lắp đặt điện
39	Nguyễn Hữu Luân	Kỹ sư	Cơ Điện tử		NVSP dành cho giảng viên ĐH, CĐ	Truyền động điện
						Kỹ thuật nguội

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Thiết bị điện gia dụng
40	Nguyễn Quốc Dũng	Kỹ sư	Cơ Điện tử		NVSP dành cho giảng viên ĐH, CĐ	Trang bị điện 1
						Trang bị điện 1
						PLC nâng cao
41	Lâm Viết Dũng	Kỹ sư	Kỹ thuật Điện – Điện tử			Máy điện
						Mạch điện 2
						Kỹ thuật nguội
42	Lưu Quang Khanh	Kỹ sư	Cơ Điện tử			Kỹ thuật lạnh
						Khí cụ điện
						Thiết bị điện gia dụng
43	Nguyễn Đức Cường	Kỹ sư	Công nghệ Kỹ thuật điện			Cung cấp điện
						Điện tử cơ bản
44	Trịnh Hoàng Dũng	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng và nhà máy điện			Điều khiển khí nén
						Chuyên đề điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						PLC nâng cao
						An toàn điện
45	Tạ Thị Tâm Bắc	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng và nhà máy điện			Kỹ thuật lắp đặt điện
						Truyền động điện

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
46	Vũ Hoàng Hải	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện			Điện tử công suất
						Kỹ thuật số
						Kỹ thuật xung số
47	Lê Quang Bình	Thạc sỹ	Mạng và hệ thống điện			Kỹ thuật cảm biến
						Điện tử cơ bản
						An toàn điện
						Đo lường điện
48	Nguyễn Bá Mịch	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng và nhà máy điện			Điện tử công suất
						Kỹ thuật cảm biến
						Điện tử ứng dụng
49	Nguyễn Duy Phương	Kỹ sư	Điện khí hóa và cung cấp điện		SP bậc 2	Khí cụ điện
						Đo lường điện
50	Lê Công Hùng	Kỹ sư	Điện công nghiệp		SP bậc 2	Điện tử cơ bản
						Vẽ điện
						Điện tử ứng dụng
51	Dương Miên Ka	Kỹ sư	Cơ điện tử			Kỹ thuật nguội
						Chuyên đề điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						Điện tử ứng dụng

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/mô đun được phân công giảng dạy
52	Đỗ Việt Hải	Kỹ sư	Công nghệ Kỹ thuật Điện			Trang bị điện 1
						Trang bị điện 2
						Kỹ thuật lạnh
53	Trần Phú Quý	Kỹ sư	Công nghệ Kỹ thuật Điện		SP dạy nghề	An toàn điện
						Kỹ thuật xung số
54	Nguyễn Bích Hải	Kỹ sư	Điện Công nghiệp		Kỹ sư giáo dục	Kỹ thuật cảm biến
						Điện tử công suất
						Kỹ thuật số
						Kỹ thuật nguội
55	Nguyễn Linh Lan	Kỹ sư	Công nghệ kỹ thuật Điện – Điện tử		Nghiệp vụ SP dành cho GV CD và DH	Vẽ kỹ thuật
						PLC nâng cao
						Kỹ thuật nguội
56	Lê Xuân Thiện	Kỹ sư	Điện khí hóa và cung cấp điện			An toàn điện
						Máy điện 1
						Máy điện 2
57	Nguyễn Ngọc Hiệp	Đại học	Cơ khí Chế tạo máy		Kỹ sư giáo dục/ Bậc 1	Vẽ kỹ thuật
58	Phạm Thị Phụng	Đại học	Vẽ kỹ thuật		Kỹ sư giáo dục	Vẽ kỹ thuật

(Có hồ sơ minh chứng kèm theo)

3. Thông tin chung về chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy

3.1. Trình độ đào tạo: Cao đẳng nghề.

- Tên chương trình: **Điện công nghiệp**
- Thời gian đào tạo: 3 năm
- Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
(Có chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo)
- Danh mục các loại giáo trình, tài liệu giảng dạy của nghề

(Có liệt kê trong từng chương trình môn học, mô đun đào tạo của chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo)

3.2. Trình độ đào tạo: Trung cấp nghề nghiệp.

- Tên chương trình: **Điện công nghiệp**
- Thời gian đào tạo: 2 năm
- Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
(Có chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo)
- Danh mục các loại giáo trình, tài liệu giảng dạy của nghề

(Có liệt kê trong từng chương trình môn học, mô đun đào tạo của chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo)

IV. NGHỀ: ĐIỆN TỬ CÔNG NGHIỆP

Trình độ đào tạo: Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề.

1. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề

1.1. Cơ sở vật chất

- Số phòng lý thuyết chuyên nghề: 01 phòng
- Số phòng/ xưởng thực hành nghề: 21 phòng

1.2. Thiết bị dạy nghề

STT	Tên thiết bị dạy nghề	Đơn vị	Số lượng
1	17 USE (truy cập vào máy chủ - License)	Cái	17
2	Bài tập điện tử công suất	Bộ	5
3	Bài tập máy điện 3 pha	Bộ	1
4	Bàn quấn dây hiện số	Cái	40
5	Bàn thí nghiệm điện và thiết bị phụ trợ	Cái	10
6	Bàn thí nghiệm động cơ điện	Cái	3
7	Bàn thí nghiệm MBA 3pha	Cái	3

STT	Tên thiết bị dạy nghề	Đơn vị	Số lượng
8	Bàn thực tập ARC	Cái	12
9	Bàn thực tập điện tử CB	Cái	21
10	Bàn thực tập về PLC	Bộ	4
11	Bảng nhận dạng linh kiện điện tử	Cái	4
12	Bảng quang báo sử dụng 9822	Cái	1
13	Bảng thí nghiệm AC, DC, FET, L, OP, R, SCR ...	Cái	116
14	Bảng thí nghiệm viễn thông	Bảng	135
15	Biến tần 3 pha - 1 HP	Bộ	3
16	Biến tần OMRON	Cái	4
17	Bộ bài tập điện, điện tử phòng multimedia	Bộ	1
18	Bộ chuyển đổi nguồn điện tự động ATS	Bộ	2
19	Bộ điều khiển khả trình PLC	Bộ	2
20	Bộ điều khiển tốc độ vô cấp	Bộ	1
21	Bộ giao tiếp phòng Multimedia	Bộ	17
22	Bộ kiểm tra dây mạng (Taiwan)	Cái	5
23	Bộ kiểm tra mức OMRON	Bộ	3
24	Bộ linh kiện thí nghiệm khí nén	Bộ	5
25	Bộ mã hóa xung vòng quay E6A2	Bộ	5
26	Bộ nạp trình vi xử lý kit nạp vi xử lý	Cái	4
27	Bộ nguồn 1 pha sử dụng năng lượng mặt trời T2010- TN10	Bộ	1
28	Bộ nguồn 3pha cho hệ thống Unitrain -I (SO4203 - 2D)	Bộ	7
29	Bộ thí nghiệm cảm biến	Bộ	7
30	Bộ thí nghiệm cấu kiện điện tử	Bộ	20
31	Bộ thí nghiệm điện tử công suất	Bộ	9
32	Bộ thí nghiệm điều khiển động cơ servo	Bộ	1
33	Bộ thí nghiệm động cơ servo	Bộ	2
34	Bộ thí nghiệm được điều khiển từ xa dùng sóng hồng ngoại	Bộ	1
35	Bộ thí nghiệm Inverter	Bộ	10
36	Bộ thí nghiệm khí nén	Bộ	33

STT	Tên thiết bị dạy nghề	Đơn vị	Số lượng
37	Bộ thí nghiệm kỹ thuật số	Bộ	65
38	Bộ thí nghiệm kỹ thuật xung	Bộ	20
39	Bộ thí nghiệm PLC	Bộ	63
40	Bộ thí nghiệm sensor	Bộ	6
41	Bộ thí nghiệm tổng đài LG 102 (Korea)	Cái	2
42	Bộ thí nghiệm VDK 8952	Bộ	28
43	Bộ thí nghiệm vi xử lý Z80	Bộ	20
44	Bộ thí nghiệm vi xử lý 8952	Cái	64
45	Bộ xác định thứ tự pha	Cái	12
46	Búa các loại	Cái	116
47	Cảm biến nhiệt độ OMRON	Cái	8
48	Đầu đĩa DVD	Cái	11
49	Đế gác mỏ hàn	Cái	70
50	Digital multimeter EDM4760 (Korea)	Cái	1
51	Động cơ các loại	Cái	159
52	Đồng hồ đo các loại	Cái	650
53	Dụng cụ biến điệu và giải biến	Bộ	4
54	Dụng cụ đo và kết nối - Model: SO4203-2J (Đức)	Bộ	11
55	Dụng cụ thực hành ăngten - Model: SO4204-9W (Đức)	Bộ	1
56	Giá để loa + 60m dây loa micro Shure 288	Cái	1
57	Hệ thống nguồn ALU 110	Bộ	17
58	Hệ thống trạm cơ điện tử	Ht	2
59	Kèm các loại	Cái	625
60	Khối giao diện UNITRAIN I- Model: SO4203-2A (Đức)	Bộ	11
61	Khối mô đun kết nối - Model: SO4203-2B (Đức)	Bộ	22
62	Máy cắt sắt Makita (Japan)	Cái	1
63	Máy chiếu ảnh model: MH_5T	Cái	7
64	Máy chiếu đa phương tiện	Bộ	14
65	Máy dập khuôn (loại nhỏ)	Cái	1
66	Máy giặt cơ	Cái	2

STT	Tên thiết bị dạy nghề	Đơn vị	Số lượng
67	Máy hàn điện 220V/200A	Cái	1
68	Máy hút bụi National MC4960-1500W/220V	Cái	1
69	Máy khò IC	Cái	2
70	Máy khoan các loại	Cái	35
71	Máy lạnh	Cái	13
72	Máy mài	Cái	6
73	Máy mài 2 đá Sansin (để bàn) 1/2 HP	Cái	1
74	Máy nạp EPROM LABTOOL 148C (Nhật)	Cái	1
75	Máy nén khí	Cái	29
76	Máy nổ Honda	Cái	1
77	Máy phát sóng âm tần AG-2601A (Taiwan)	Cái	1
78	Máy phát sóng âm tần Pintek	Cái	6
79	Máy phát sóng cao tần Pintek	Cái	6
80	Máy phát sóng RF SG-4160B (Taiwan)	Cái	1
81	Máy phát tần số	Cái	5
82	Máy vi tính	Bộ	161
83	Mô đun thí nghiệm - Model: SO4204-9D (Đức)	Bộ	1
84	Mô đun thực hành thí nghiệm cáp 4 sợi- Model: SO4204-9F (Đức)	Bộ	1
85	Mô đun thực hành thí nghiệm cáp quang học - Model: SO4204-9E (Đức)	Bộ	1
86	Mô đun thực hành thí nghiệm truyền thông - Model: SO4204-9A (Đức)	Bộ	1
87	Mỏ hàn 220V-40W	Cái	263
88	Mô hình bến đậu xe	Bộ	1
89	Mô hình bơm nước	Cái	1
90	Mô hình cánh tay hoạt động được AMR-5RC + chương trình AMR- 5RC và tài liệu	Bộ	1
91	Mô hình chống trộm	Cái	1
92	Mô hình điều khiển thiết bị điện trong khách sạn	Cái	2
93	Mô hình đóng nắp hộp tự động (mã số T2010-N13)	Bộ	1
94	Mô hình đóng nút chai tự động	Cái	2
95	Mô hình Inverter T2010-TN12	Bộ	1

STT	Tên thiết bị dạy nghề	Đơn vị	Số lượng
96	Mô hình lựa chọn sản phẩm	Cái	13
97	Mô hình mã khóa cửa tự động	Bộ	1
98	Mô hình điều khiển chữ 3 màu	Bộ	10
99	Mô hình điều khiển đèn công suất	Bộ	8
100	Mô hình mạch điều khiển đèn giao thông	Bộ	8
101	Mô hình mạch máy khoan	Bộ	1
102	Mô hình mạch máy mài	Bộ	1
103	Mô hình mạch máy phay	Bộ	1
104	Mô hình mạch rơle thời gian	Bộ	9
105	Mô hình mở cửa tự động	Cái	3
106	Mô hình thang máy	Cái	4
107	Mô hình tủ bù đa cấp cho lưới phân phối hạ thế - Mã số 09T - TN21	Cái	1
108	Mô hình tủ điện điều khiển	Cái	12
109	Mỏ lết	Cái	13
110	Mô tơ	Cái	23
111	Nguồn mở rộng Unitrain	Bộ	5
112	Ổn áp 110A -10KVA 3 pha-380V (VN)	Cái	1
113	Sensor bảo vệ an toàn OMRON -F35N	Cái	2
114	Sensor phát hiện mức trong chai hộp OMRON E32-T61	Cái	2
115	Tay máy	Cái	6
116	Thiết bị đo 10:1/1:1 - Model: LM 9036	Bộ	2
117	Thiết bị, phụ kiện thực tập điện khí nén	Bộ	12
118	Thùng đựng đồ nghề	Cái	2
119	Tivi màn các loại	Cái	11
120	Tivi màu 5"	Cái	1
121	Tivi màu Sony 25" XA-25 M80A	Cái	1
122	Tủ điện điều khiển	Cái	55
123	Tủ điều khiển CN dùng cho PLC	Cái	19
124	Tủ động lực dùng kết nối phần công suất cho PLC và VDK	Tủ	2

STT	Tên thiết bị dạy nghề	Đơn vị	Số lượng
125	Tủ thực tập điện tử công nghiệp	Bộ	2
126	Tuocnovit	Cái	862
127	Variac 1 pha 0-250V 2KVA	Cái	14
128	Xử lý mạch thu AM và cao tần HF, xử lý mạch khuếch đại AM IF, LF - Model: SO4204-9N (Đức)	Bộ	1

2. Giáo viên dạy nghề

- Tổng số giáo viên của nghề: 55 giáo viên
- Tỷ lệ học sinh, sinh viên quy đổi/giáo viên quy đổi:
- Giáo viên cơ hữu (nếu là cán bộ quản lý tham gia giảng dạy thì ghi rõ số giờ giảng dạy/năm):

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
01	Nguyễn Huỳnh Liên	Thạc sỹ	Quản lý giáo dục		Kỹ sư giáo dục	An toàn lao động
		Đại học	Điện Kỹ thuật			Điện kỹ thuật
						Đo lường điện tử
						Máy điện
						Linh kiện điện tử
						Mạch điện tử cơ bản
02	Tạ Minh Cường	Thạc sỹ	Kỹ thuật Điện		Kỹ sư giáo dục	An toàn lao động
03	Nguyễn Anh Tăng	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng & Nhà máy điện		Bậc 2	An toàn lao động
						Vẽ điện
						Điện cơ bản
04	Nguyễn Văn Yên	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng và nhà máy điện		Bậc 1	An toàn lao động
						Điện cơ bản

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Trang bị điện
05	Đỗ Huỳnh Thanh Phong	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện		Bậc 2	An toàn lao động
						Vẽ điện
						Điện cơ bản
06	Nguyễn Minh Đức Cường	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện		Bậc 2	An toàn lao động
						Vẽ điện
						Điện cơ bản
07	Hồ Văn Lý	Thạc sỹ	Thiết bị mạng và nhà máy điện		Bậc 2	An toàn lao động
						Điện cơ bản
08	Ngô Hoàng Anh	Thạc sỹ	Thiết bị mạng và nhà máy điện		Bậc 2	An toàn lao động
						Điện kỹ thuật
						Đo lường điện tử
						Linh kiện điện tử
						Mạch điện tử cơ bản
09	Tăng Cẩm Huê	Đại học	Kỹ thuật Điện - Điện tử		Bậc 2	An toàn lao động
						Điện kỹ thuật
						Đo lường điện tử
						Kỹ thuật cảm biến
						Linh kiện điện tử
						Chế tạo mạch in và hàn linh kiện
						Mạch điện tử cơ bản

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/mô đun được phân công giảng dạy
						Điện tử công suất
						Kỹ thuật xung - số
						Điện tử nâng cao
						Vi mạch số lập trình
10	Hồ Thị Anh	Đại học	Điện kỹ thuật		Kỹ sư giáo dục	An toàn lao động
						Điện kỹ thuật
						Đo lường điện tử
						Linh kiện điện tử
						Mạch điện tử cơ bản
11	Vũ Hạnh Chiêu	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện		CC Lý luận dạy học và giáo dục	An toàn lao động
						Điện kỹ thuật
						Đo lường điện tử
12	Trần Thị Lệ	Đại học	Điện Kỹ thuật		Kỹ sư giáo dục	An toàn lao động
						Điện kỹ thuật
						Đo lường điện tử
						Linh kiện điện tử
						Mạch điện tử cơ bản
13	Võ Cường	Thạc sỹ	Kỹ thuật cơ điện tử		Bậc 2	An toàn lao động
						Thiết kế mạch bằng máy tính
						Vẽ điện

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Điện tử tương tự
						Lắp đặt, vận hành hệ thống cơ điện tử
						Hệ thống sản xuất linh hoạt MPS
						Điều khiển thủy lực
						Mạng truyền thông công nghiệp
14	Ngô Phong Cường	Thạc sỹ	Kỹ thuật cơ điện tử		Bậc 2	An toàn lao động
						Thiết kế mạch bằng máy tính
						Điện tử tương tự
						Lắp đặt, vận hành hệ thống cơ điện tử
						Hệ thống sản xuất linh hoạt MPS
						Điều khiển thủy lực
						Mạng truyền thông công nghiệp
15	Trần Hiếu Trinh	Đại học	Vật lý		Bậc 2	An toàn lao động
						Thiết kế mạch bằng máy tính
						Điện tử tương tự
						Kỹ thuật cảm biến

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Chế tạo mạch in và hàn linh kiện
						Điện tử công suất
						Kỹ thuật xung - số
						Điện tử nâng cao
						Vi mạch số lập trình
16	Nguyễn Minh Đức (A)	Đại học	Điện công nghiệp		Kỹ sư giáo dục	An toàn lao động
						Kỹ thuật cảm biến
						Chế tạo mạch in và hàn linh kiện
						Điện tử công suất
						Kỹ thuật xung - số
						Điện tử nâng cao
						Vi mạch số lập trình
17	Trần Công Tiến	Đại học	Kỹ thuật Điện - Điện tử		Bậc 2	An toàn lao động
						Thiết kế mạch bằng máy tính
						Điện tử tương tự
						Kỹ thuật cảm biến
						Chế tạo mạch in và hàn linh kiện

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Điện tử công suất
						Kỹ thuật xung - số
						Điện tử nâng cao
						Vi mạch số lập trình
18	Nguyễn Hồng Đức	Đại học	Điện công nghiệp		Bậc 2	An toàn lao động
						Kỹ thuật cảm biến
						Chế tạo mạch in và hàn linh kiện
						Điện tử công suất
						Kỹ thuật xung - số
						Điện tử nâng cao
						Vi mạch số lập trình
19	Nguyễn Minh Đức	Đại học	Kỹ sư điện tự động		Bậc 1	An toàn lao động
						Điện tử tương tự
						Kỹ thuật cảm biến
						Chế tạo mạch in và hàn linh kiện
						Điện tử công suất
						Kỹ thuật xung - số
						Điện tử nâng cao

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Vi mạch số lập trình
20	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	Đại học	Vật lý		Bậc 2	An toàn lao động
						Thiết kế mạch bằng máy tính
						Chế tạo mạch in và hàn linh kiện
21	Nguyễn Trần Thanh Nhân	Đại học	Kỹ thuật Điện - Điện tử		Bậc 2	An toàn lao động
						Kỹ thuật cảm biến
						Chế tạo mạch in và hàn linh kiện
						Điện tử công suất
						Kỹ thuật xung - số
						Điện tử nâng cao
						Vi mạch số lập trình
22	Huỳnh Ngọc Mai	Thạc sỹ	Tự động hóa		Bậc 2	An toàn lao động
						Vi xử lý
						PLC cơ bản
						Vi điều khiển
						PLC nâng cao
						Điều khiển điện khí nén
						Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						Rô bốt công nghiệp
						Lắp đặt, vận hành hệ thống cơ điện tử

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Hệ thống sản xuất linh hoạt MPS
						Điều khiển thủy lực
23	Nguyễn Trọng Trí	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện		Bậc 2	An toàn lao động
						Vi xử lý
						PLC cơ bản
						Vi điều khiển
						PLC nâng cao
						Điều khiển điện khí nén
						Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						Rô bốt công nghiệp
24	Lê Tiến Đạt	Kỹ sư	Kỹ thuật Điện - Điện tử		Bậc 2	An toàn lao động
						Vi xử lý
						PLC cơ bản
						Vi điều khiển
						PLC nâng cao
						Điều khiển điện khí nén
						Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						Rô bốt công nghiệp
						Lắp đặt, vận hành hệ thống cơ điện tử
						Hệ thống sản xuất linh hoạt MPS
						Điều khiển thủy lực

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
25	Mạnh Lê Hoàn	Thạc sỹ	Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa		CC Lý luận dạy học và giáo dục	An toàn lao động
						Vi xử lý
						Vi điều khiển
						PLC nâng cao
						Điều khiển điện khí nén
						Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						Rô bốt công nghiệp
						Lắp đặt, vận hành hệ thống cơ điện tử
						Hệ thống sản xuất linh hoạt MPS
						Điều khiển thủy lực
						Mạng truyền thông công nghiệp
26	Nguyễn Trọng Huân	Thạc sỹ	Thiết bị mạng và nhà máy điện		Bậc 2	An toàn lao động
						Vi xử lý
						PLC cơ bản
						Vi điều khiển
						PLC nâng cao
						Điều khiển điện khí nén
						Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						Rô bốt công nghiệp

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
27	Đặng Đức Minh	Thạc sỹ	Kỹ thuật Điện tử		Bậc 2	An toàn lao động
						Vi xử lý
						PLC cơ bản
						Vi điều khiển
						PLC nâng cao
						Điều khiển điện khí nén
						Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						Rô bốt công nghiệp
28	Nguyễn Thị Tố Nga	Thạc sỹ	Tự động hóa		Bậc 2	An toàn lao động
						Vi xử lý
						PLC cơ bản
						Vi điều khiển
						PLC nâng cao
						Điều khiển điện khí nén
						Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						Rô bốt công nghiệp
						Lắp đặt, vận hành hệ thống cơ điện tử
						Hệ thống sản xuất linh hoạt MPS
						Điều khiển thủy lực
29	Bốc Minh Trí	Thạc sỹ	Kỹ thuật Điện tử		CC Lý luận dạy học và giáo dục	An toàn lao động
						Mạng truyền thông công nghiệp

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
30	Quách Minh Thử	Thạc sỹ	Kỹ thuật Điện		Bậc 2	An toàn lao động
						Máy điện
						Trang bị điện
31	Lê Thế Huân	Kỹ sư	Điện khí hóa và cung cấp điện		Kỹ sư giáo dục	An toàn lao động
						Máy điện
						Trang bị điện
32	Trần Trung Hiếu	Kỹ sư	Điện khí hóa và cung cấp điện	3/7	Bậc 2	An toàn lao động
						Máy điện
						Trang bị điện
33	Nguyễn Thùy Linh	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện		Bậc 2	An toàn lao động
						Máy điện
						Trang bị điện
34	Phạm Hữu Lộc	Tiến sỹ	Tự động hóa	Bậc 3/7		An toàn lao động
						Vẽ điện
						Kỹ thuật cảm biến
						Điện tử công suất
						Điện tử năng cao
						Điều khiển điện khí nén
						Điều khiển thủy lực
35	Châu Văn Bảo	Tiến sỹ	Tự động hóa		Bậc 2	An toàn lao động
						Vẽ điện
						Trang bị điện
						Điện tử công suất

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/mô đun được phân công giảng dạy
						Điện tử nâng cao
						Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						Điều khiển thủy lực
						Thực tập tốt nghiệp
36	Võ Thị Anh Đào	Thạc sỹ	Quản lý giáo dục		CD sư phạm dạy nghề	An toàn lao động
		Kỹ sư	Điện – Điện tử			Điện tử tương tự
						Trang bị điện
						Điện tử công suất
						Vi điều khiển
						Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						Điều khiển thủy lực
						Thực tập tốt nghiệp
37	Nguyễn Văn Chiến	Kỹ sư	Kỹ thuật điện tử viễn thông			Điện kỹ thuật
						Điện tử tương tự
						Linh kiện điện tử
						Kỹ thuật xung - số
						Vi điều khiển
						Rô bốt công nghiệp
						Mạng truyền thông công nghiệp

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
38	Phạm Mạnh Hà	Kỹ sư	Điện tử - Tự động hóa			Điện kỹ thuật
						Điện cơ bản
						Linh kiện điện tử
						Kỹ thuật xung - số
						Vi mạch số lập trình
						Rô bốt công nghiệp
						Mạng truyền thông công nghiệp
39	Đặng Quang Minh	Kỹ sư	Điện tử			Đo lường điện tử
						Điện cơ bản
						Linh kiện điện tử
						Vi xử lý
						Vi mạch số lập trình
						Rô bốt công nghiệp
						Thực tập tốt nghiệp
40	Nguyễn Hoàng Hiếu	Kỹ sư	Điện tử			Đo lường điện tử
						Điện cơ bản
						Chế tạo mạch in và hàn linh kiện
						Vi xử lý
						Vi mạch số lập trình
						Lắp đặt, vận hành hệ thống cơ điện tử

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
41	Phạm Thị Phương Hồng	Kỹ sư	Điện tử			Đo lường điện tử
						Máy điện
						Chế tạo mạch in và hàn linh kiện
						Vi xử lý
						PLC nâng cao
						Lắp đặt, vận hành hệ thống cơ điện tử
42	Trần Nguyên Bảo Trân	Thạc sĩ	Điện tử tự động			Thiết kế mạch bằng máy tính
						Máy điện
						Chế tạo mạch in và hàn linh kiện
						PLC cơ bản
						PLC nâng cao
						Lắp đặt, vận hành hệ thống cơ điện tử
43	Phạm Hoàng Anh	Kỹ sư	Công nghệ kỹ thuật Điện tử - Truyền thông		Nghiệp vụ sư phạm dành cho giảng viên đại học, cao đẳng	Thiết kế mạch bằng máy tính
						Máy điện
						Mạch điện tử cơ bản
						PLC cơ bản
						PLC nâng cao
						Hệ thống sản xuất linh hoạt MPS
44	Nguyễn Đức Toàn	Thạc sĩ	Tự động hóa			Thiết kế mạch bằng máy tính
						Kỹ thuật cảm biến

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Mạch điện tử cơ bản
						PLC cơ bản
						Điều khiển điện khí nén
						Hệ thống sản xuất linh hoạt MPS
45	Huỳnh Anh Duy	Kỹ sư	Công nghệ kỹ thuật Điện – Điện tử			Vẽ điện
						Kỹ thuật cảm biến
						Mạch điện tử cơ bản
						Điện tử nâng cao
						Điều khiển điện khí nén
						Hệ thống sản xuất linh hoạt MPS
46	Phan Đức Long	Kỹ sư	Kỹ thuật Điện tử	Bậc 3/7		An toàn lao động
						Thiết kế mạch bằng máy tính
						Điện cơ bản
						Trang bị điện
						Mạch điện tử cơ bản
						Vi xử lý
						Vi điều khiển
						Thực tập tốt nghiệp
						Rô bốt công nghiệp
						Điều khiển thủy lực

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
47	Nguyễn Văn Sơn	Kỹ sư	Điện Điện tử		CD sư phạm dạy nghề	An toàn lao động
						Thiết kế mạch bằng máy tính
						Điện cơ bản
						Trang bị điện
						Mạch điện tử cơ bản
						Vi xử lý
						Vi điều khiển
						Thực tập tốt nghiệp
						Rô bốt công nghiệp
						Điều khiển thủy lực
48	Nguyễn Thị Thu Thanh	Kỹ sư	Điện tử viễn thông			An toàn lao động
						Thiết kế mạch bằng máy tính
						Điện cơ bản
						Trang bị điện
						Mạch điện tử cơ bản
						Vi xử lý
						Vi điều khiển
						Thực tập tốt nghiệp
						Rô bốt công nghiệp
						Điều khiển thủy lực
49	Lê Sỹ Thái	Kỹ sư	Công nghệ kỹ thuật Điện – Điện tử			Điện kỹ thuật
						Vẽ điện

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Máy điện
						Linh kiện điện tử
						Điện tử công suất
						PLC cơ bản
						Vi mạch số lập trình
						Điều khiển điện khí nén
						Lắp đặt , vận hành hệ thống cơ điện tử
						Mạng truyền thông công nghiệp
50	Lê Phước Hưng	Thạc sỹ	Kỹ thuật viễn thông			Điện kỹ thuật
						Vẽ điện
						Máy điện
						Linh kiện điện tử
						Điện tử công suất
						PLC cơ bản
						Vi mạch số lập trình
						Điều khiển điện khí nén
						Lắp đặt , vận hành hệ thống cơ điện tử
						Mạng truyền thông công nghiệp
51	Bốc Minh Hùng	Thạc sỹ	Tự động hóa			Điện kỹ thuật
						Vẽ điện
						Máy điện

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Linh kiện điện tử
						Điện tử công suất
						PLC cơ bản
						Vi mạch số lập trình
						Điều khiển điện khí nén
						Lắp đặt, vận hành hệ thống cơ điện tử
						Mạng truyền thông công nghiệp
52	Nguyễn Thành Vinh	Kỹ sư	Kỹ thuật Điện - Điện tử		Bậc 2	Đo lường điện tử
						Điện tử tương tự
						Kỹ thuật cảm biến
						Chế tạo mạch in và hàn linh kiện
						Kỹ thuật xung – số
						Điện tử nâng cao
						PLC nâng cao
						Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						Hệ thống sản xuất linh hoạt MPS
53	Nguyễn Văn Vũ	Kỹ sư	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa		Sư phạm dạy nghề	Đo lường điện tử

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Điện tử tương tự
						Kỹ thuật cảm biến
						Chế tạo mạch in và hàn linh kiện
						Kỹ thuật xung – số
						Điện tử nâng cao
						PLC nâng cao
						Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						Hệ thống sản xuất linh hoạt MPS
54	Nguyễn Lê Anh Tú	Kỹ sư	Công nghệ kỹ thuật Điện		Nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên đại học, cao đẳng	Đo lường điện tử
						Điện tử tương tự
						Kỹ thuật cảm biến
						Chế tạo mạch in và hàn linh kiện
						Kỹ thuật xung – số
						Điện tử nâng cao
						PLC nâng cao
						Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						Hệ thống sản xuất linh hoạt MPS

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/mô đun được phân công giảng dạy
55	Đinh Văn Chuyên	Kỹ Sư	Kỹ thuật Điện – điện tử		Bậc 2	Kỹ thuật xung – số
						Điện tử nâng cao
						PLC nâng cao
						Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
						Mạng truyền thông công nghiệp
						Hệ thống sản xuất linh hoạt MPS

(Có hồ sơ minh chứng kèm theo)

3. Thông tin chung về chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy

3.1. Trình độ đào tạo: Cao đẳng nghề.

- Tên chương trình: **Điện tử công nghiệp**
- Thời gian đào tạo: 3 năm
- Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương

(Có chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo)

- Danh mục các loại giáo trình, tài liệu giảng dạy của nghề

(Có liệt kê trong từng chương trình môn học, mô đun đào tạo của chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo)

3.2. Trình độ đào tạo: Trung cấp nghề.

- Tên chương trình: **Điện tử công nghiệp**
- Thời gian đào tạo: 2 năm
- Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương

(Có chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo)

- Danh mục các loại giáo trình, tài liệu giảng dạy của nghề

(Có liệt kê trong từng chương trình môn học, mô đun đào tạo của chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo)

V. NGHỀ: MAY THỜI TRANG

Trình độ đào tạo: Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề.

1. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề

1.1. Cơ sở vật chất

- Số phòng lý thuyết chuyên nghề: 01 phòng
- Số phòng/ xưởng thực hành nghề: 05 phòng

1.2. Thiết bị dạy nghề

STT	Tên thiết bị dạy nghề	Đơn vị	Số lượng
1	Manacanh	Cái	31
2	Máy may các loại	Cái	46
3	Máy làm khuy CTSSM 1/3 HP-EC JUKI	Cái	1
4	Máy lạnh các loại	Cái	6
5	Máy vắt sủ	Cái	3
6	Máy viền ống (máy 3 kim) SIRUBA C0075 (Taiwan)	Cái	1
7	Máy chiếu đa phương tiện	Bộ	1
8	Máy vi tính để bàn	Bộ	43
9	Bàn ủi các loại	Cái	9
10	Bộ thước cong elip (Pháp)	Bộ	1
11	Cây dùi nhựa (ĐL)	Cái	10
12	Con lăn dẫu	Cái	10
13	Hệ thống mạng	Ht	2
14	Kềm các loại	Cái	5
15	Kéo cắt vải	Cái	7
16	Ổn áp 30 KVA-3pha Samlex	Cái	1
17	Súng bắn nhãn	Cái	2
18	Thước các loại	Cái	9
19	Tuocnovit lớn EC	Cái	31

2. Giáo viên dạy nghề

- Tổng số giáo viên của nghề: 31 người
- Tỷ lệ học sinh, sinh viên quy đổi/giáo viên quy đổi:
- Giáo viên cơ hữu (nếu là cán bộ quản lý tham gia giảng dạy thì ghi rõ số giờ giảng dạy/năm):

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghệ vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Thiết kế trên Manocanh
						Thực hành nâng cao
						Thực tập tốt nghệ
						Trang trí nâng cao
						Hình họa nâng cao
						Giải phẫu học
						Lịch sử mỹ thuật
						Sáng tác thời trang trẻ
						Sáng tác trang phục dân tộc
						Nghệ thuật tạo hình
						Sáng tác trang phục đạo phổ
						Sáng tác trang phục ấn tượng
						Sáng tác trang phục dạ hội
						Sáng tác trang phục bảo hộ lao động
						Thiết kế mẫu công nghệ
						Thực hành may căn bản
						Thiết kế một số dạng áo Jacket
						Thiết kế Veston căn bản
						Kỹ thuật may các sản phẩm nâng cao
						Thiết kế nghệ thuật trình diễn
						Hình họa
						Sáng tác trang phục dân tộc

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Ứng dụng tin học trong đồ họa trang phục
						Thiết kế mẫu công nghiệp
						Kỹ thuật may các sản phẩm nâng cao
02	Nguyễn Bạch Cẩm Dung	Đại học	Công nghệ may		Bậc 2	Hình hoạ 1
						Cơ sở thẩm mỹ
						Trang trí cơ bản
						Hình hoạ 2
						Văn hoá Việt Nam
						Lịch sử thời trang
						Marketing thời trang
						Mỹ học
						An toàn lao động
						Vẽ kỹ thuật
						Nhân trắc học may mặc
						Vật liệu thời trang
						Ứng dụng tin học trong đồ họa trang phục
						Các môn học, môđun chuyên môn nghề
						Thiết kế thời trang căn bản
						Sáng tác trang phục công sở
						Sáng tác trang phục trẻ em
						Sáng tác trang phục xuân hè
						Sáng tác trang phục thu đông
						Thiết kế trang phục căn bản

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Kỹ thuật may các sản phẩm nâng cao
						Thiết kế nghệ thuật trình diễn
						Hình họa
						Sáng tác trang phục dân tộc
						Ứng dụng tin học trong đồ họa trang phục
						Thiết kế mẫu công nghiệp
						Kỹ thuật may các sản phẩm nâng cao
03	Lâm Thị Phương Thùy	Đại học	Công nghệ may	Chứng chỉ Kỹ thuật thiết kế rập (T8/2009 - T10/2009)	Bậc 2	Hình hoạ 1
				Chứng nhận hoàn thành khóa Thiết kế - Nhảy size - Sơ đồ vi tính (T11/2005 - T3/2006)		Cơ sở thẩm mỹ
						Trang trí cơ bản
						Hình hoạ 2
						Văn hoá Việt Nam
						Lịch sử thời trang
						Marketing thời trang
						Mỹ học
						An toàn lao động
						Vẽ kỹ thuật

[illegible]

[illegible]

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghệ vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Mỹ học
						An toàn lao động
						Vẽ kỹ thuật
						Nhân trắc học may mặc
						Vật liệu thời trang
						Ứng dụng tin học trong đồ họa trang phục
						Các môn học, mô đun chuyên môn nghề
						Thiết kế thời trang căn bản
						Sáng tác trang phục công sở
						Sáng tác trang phục trẻ em
						Sáng tác trang phục xuân hè
						Sáng tác trang phục thu đông
						Thiết kế trang phục căn bản
						Ứng dụng tin học trong thiết kế trang phục
						Kỹ thuật may căn bản
						Công nghệ sản xuất
						Thiết kế trên Manocanh
						Thực hành nâng cao
						Thực tập tốt nghề
						Trang trí nâng cao
						Hình họa nâng cao
						Giải phẫu học
						Lịch sử mỹ thuật

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghệ vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Sáng tác thời trang trẻ
						Sáng tác trang phục dân tộc
						Nghệ thuật tạo hình
						Sáng tác trang phục đạo phồ
						Sáng tác trang phục ấn tượng
						Sáng tác trang phục dạ hội
						Sáng tác trang phục bảo hộ lao động
						Thiết kế mẫu công nghiệp
						Thực hành may căn bản
						Thiết kế một số dạng áo Jacket
						Thiết kế Veston căn bản
						Thiết kế nghệ thuật trình diễn
						Hình họa
						Sáng tác trang phục dân tộc
						Ứng dụng tin học trong đồ họa trang phục
						Thiết kế mẫu công nghiệp
						Kỹ thuật may các sản phẩm nâng cao
05	Nguyễn Thị Hiền	Đại học SPKT	Kỹ thuật nữ công		Bạc 2	Hình họa 1
						Cơ sở thẩm mỹ
						Trang trí cơ bản
						Hình họa 2

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghệ vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Trang trí nâng cao
						Hình họa nâng cao
						Giải phẫu học
						Lịch sử mỹ thuật
						Sáng tác thời trang trẻ
						Sáng tác trang phục dân tộc
						Nghệ thuật tạo hình
						Sáng tác trang phục đạo phồ
						Sáng tác trang phục ấn tượng
						Sáng tác trang phục dạ hội
						Sáng tác trang phục bảo hộ lao động
						Thiết kế mẫu công nghiệp
						Thực hành may căn bản
						Thiết kế một số dạng áo Jacket
						Thiết kế Veston căn bản
						Kỹ thuật may các sản phẩm nâng cao
						Thiết kế nghệ thuật trình diễn
						Hình họa
						Sáng tác trang phục dân tộc
						Ứng dụng tin học trong đồ họa trang phục
						Thiết kế mẫu công nghiệp
						Kỹ thuật may các sản phẩm nâng cao

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghệ vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Thiết kế trên Manocanh
						Thực hành nâng cao
						Thực tập tốt nghệ
						Trang trí nâng cao
						Hình họa nâng cao
						Giải phẫu học
						Lịch sử mỹ thuật
						Sáng tác thời trang trẻ
						Sáng tác trang phục dân tộc
						Nghệ thuật tạo hình
						Sáng tác trang phục đạo phổ
						Sáng tác trang phục ấn tượng
						Sáng tác trang phục dạ hội
						Sáng tác trang phục bảo hộ lao động
						Thiết kế mẫu công nghệ
						Thực hành may căn bản
						Thiết kế một số dạng áo Jacket
						Thiết kế Veston căn bản
						Kỹ thuật may các sản phẩm nâng cao
						Thiết kế nghệ thuật trình diễn
						Hình họa
						Sáng tác trang phục dân tộc

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Ứng dụng tin học trong đồ họa trang phục
						Thiết kế mẫu công nghiệp
						Kỹ thuật may các sản phẩm nâng cao
07	Chế Vân Cầm	Đại học SPKT	Thiết kế thời trang		Bậc 2	Hình hoạ 1
						Cơ sở thẩm mỹ
						Trang trí cơ bản
						Hình hoạ 2
						Văn hoá Việt Nam
						Lịch sử thời trang
						Marketing thời trang
						Mỹ học
						An toàn lao động
						Vẽ kỹ thuật
						Nhân trắc học may mặc
						Vật liệu thời trang
						Ứng dụng tin học trong đồ họa trang phục
						Các môn học, môđun chuyên môn nghề
						Thiết kế thời trang căn bản
						Sáng tác trang phục công sở
						Sáng tác trang phục trẻ em
						Sáng tác trang phục xuân hè
						Sáng tác trang phục thu đông
						Thiết kế trang phục căn bản

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghệ vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Kỹ thuật may các sản phẩm nâng cao
						Thiết kế nghệ thuật trình diễn
						Hình họa
						Sáng tác trang phục dân tộc
						Ứng dụng tin học trong đồ họa trang phục
						Thiết kế mẫu công nghệ
						Kỹ thuật may các sản phẩm nâng cao
08	Phạm Thị Thanh Thúy	Thạc sỹ	Giáo dục Đại học		Bậc 2	Hình họa 1
		Đại học	Kỹ thuật nữ công			Cơ sở thẩm mỹ
						Trang trí cơ bản
						Hình họa 2
						Văn hoá Việt Nam
						Lịch sử thời trang
						Marketing thời trang
						Mỹ học
						An toàn lao động
						Vẽ kỹ thuật
						Nhân trắc học may mặc
						Vật liệu thời trang
						Ứng dụng tin học trong đồ họa trang phục
						Thiết kế thời trang căn bản
						Sáng tác trang phục công sở
						Sáng tác trang phục trẻ em
						Sáng tác trang phục xuân hè

[illegible]

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghệ vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Thiết kế một số dạng áo Jacket
						Thiết kế Veston căn bản
						Kỹ thuật may các sản phẩm nâng cao
						Thiết kế nghệ thuật trình diễn
						Hình họa
						Sáng tác trang phục dân tộc
						Ứng dụng tin học trong đồ họa trang phục
						Thiết kế mẫu công nghệ
						Kỹ thuật may các sản phẩm nâng cao
09	Nguyễn Thị Tú Trinh	Thạc sĩ	Công nghệ dệt may		Bậc 2	Vẽ Kỹ thuật ngành may
						Nhân trắc học
						An toàn lao động
						Mỹ thuật trang phục
						Thiết kế trang phục 1
						May quần âu nam, nữ
						May áo Jacket
						May áo Vest nữ một lớp
						Thiết kế công nghệ
						Thiết kế trang phục trên máy tính
						May các sản phẩm nâng cao
						Cắt may thời trang áo khoác ngoài

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Giác đồ trên máy tính
						May áo dài
10	Nguyễn Thị Kim Thanh	Thạc sĩ	Công nghệ dệt may			Vật liệu may
						Cơ sở thiết kế trang phục
						Thiết bị may
						Quản lý chất lượng sản phẩm
						May áo sơ mi nam, nữ
						Thiết kế trang phục 2
						Thiết kế trang phục 3
						Thiết kế mẫu công nghiệp
						May áo Veston nam
						Thiết kế trang phục 4
						Đồ họa trang phục
						Marketing
11	Phạm Nhất Chi Mai	Thạc sĩ	Công nghệ vật liệu dệt may			Vẽ kỹ thuật ngành may
						Vật liệu may
						Nhân trắc học
						Cơ sở thiết kế trang phục
						An toàn lao động
						Công nghệ sản xuất
						Thiết kế mẫu công nghiệp
						Thiết kế công nghệ

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						May áo Veston nam
						Thiết kế trang phục trên máy tính
						May các sản phẩm nâng cao
						Đồ họa trang phục
						May váy, áo váy
						May áo dài
12	Nguyễn Văn Lanh	Thạc sĩ	Công nghệ vật liệu dệt may			Thiết bị may
						Mỹ thuật trang phục
						Quản lý chất lượng sản phẩm
						Thiết kế trang phục 1
						May áo sơ mi nam, nữ
						May áo Jacket
						Đồ họa trang phục
						Thiết kế trang phục 4
						May áo Veston nữ 2 lớp
						Giác đồ trên máy tính
						Trải vải và cắt công nghiệp
13	Nguyễn Trọng Quyền	Thạc sĩ	Công nghệ dệt may			Công nghệ sản xuất
						Nhân trắc học
						Cơ sở thiết kế trang phục
						An toàn lao động
						Thiết bị may
						Mỹ thuật trang phục

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Thiết kế mẫu công nghiệp
						Thiết kế công nghệ
						May áo Veston nam
						Thiết kế trang phục trên máy tính
						Cắt may thời trang áo sơ mi – quần âu
						May các sản phẩm nâng cao
						Đồ họa trang phục
						May áo Veston nữ hai lớp
						May áo dài
						Công nghệ sản xuất
						Trải vải và cắt công nghiệp
16	Đặng Thị Nhật Minh	Thạc sĩ	Giáo dục học		Bồi dưỡng NV Sư phạm	Vật liệu may
		Đại học	Kỹ thuật Nữ công		Kỹ sư giáo dục	Thiết bị may
						Mỹ thuật trang phục
						Quản lý chất lượng sản phẩm
						May áo jacket
						May các sản phẩm nâng cao
						Thực tập tốt nghiệp
						Đồ họa trang phục
						Thiết kế trang phục 4
						May váy, áo váy
						Giác sơ đồ trên máy tính

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Trải vải và cắt công nghiệp
17	Võ Thị Xuân Thơ	Đại học	Kỹ thuật Nữ công		Bậc 2	May áo Veston nữ một lớp
						Thiết kế mẫu công nghiệp
						Thiết kế công nghệ
						May áo Veston nam
						Thiết kế trang phục trên máy tính
						Thực tập tốt nghiệp
						May áo Veston nữ 2 lớp
						Cắt – May thời trang áo khoác ngoài
						May áo dài
						Quản lý chất lượng sản phẩm
18	Trần Phạm Quỳnh Phương	Đại học	Thiết kế thời trang		Bậc 2	May các sản phẩm nâng cao
						May áo Vest nam
						Thiết kế công nghệ
						Thiết kế mẫu công nghiệp
						Quản lý chất lượng sản phẩm
						May váy, áo váy
						May áo dài
						Giác sơ đồ trên máy tính
						Trải vải và cắt công nghiệp
						Cắt – May thời trang áo khoác

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Thực tập tốt nghiệp
21	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Thạc sĩ	Công nghệ dệt may			Cơ sở thiết kế trang phục
						Mỹ thuật trang phục
						Quản lý chất lượng sản phẩm
						Thiết kế công nghệ
						May các sản phẩm nâng cao
						Cắt may thời trang áo khoác ngoài
						Thực tập tốt nghiệp
22	Nguyễn Đức Nam	Thạc sĩ		Chứng chỉ sư phạm dạy nghề	NV Sư phạm cho GV giảng dạy CĐ, ĐH	Thiết kế trang phục 1
						Thiết kế trang phục 2
						Thiết kế trang phục 3
						May các sản phẩm nâng cao
						Thiết kế mẫu công nghiệp
						Cắt – May thời trang áo khoác ngoài
						May váy, áo váy
23	Lưu Ngọc Thanh	Đại Học	Công nghệ may		Bậc 2	Vật liệu may
						Thiết bị may
						Thiết kế công nghệ
						An toàn lao động

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/môđun được phân công giảng dạy
						Quản lý chất lượng sản phẩm
						Trải vải và cắt công nghiệp
						May áo Veston nữ hai lớp
						May áo dài
						Công nghệ sản xuất
24	Trần Thị Ngọc Trâm	Đại học	Công nghệ may		Bậc 2	May áo sơ mi nam, nữ
						May quần âu nam, nữ
						May áo Jacket
						Thiết kế mẫu công nghiệp
						Đồ họa trang phục
						Giác sơ đồ trên máy tính
						Thiết kế trang phục trên máy tính
25	Lê Phương Phi Phụng	Đại học	Kỹ thuật nữ công		Bậc 2	Đồ họa trang phục
						May áo Veston nữ hai lớp
						Trải vải và cắt công nghiệp
						May áo veston nữ một lớp
						Thiết bị may
						An toàn lao động
						Thực tập tốt nghiệp
26	Nguyễn Thị Hồng Dương	Đại học	Công nghệ cắt may		Bậc 2	Nhân trắc học
						Mỹ thuật trang phục
						An toàn lao động

TT	Họ và tên	Trình độ, ngành, nghề được đào tạo		Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Môn học/mô đun được phân công giảng dạy
						Thiết kế trang phục 2
						Thiết kế trang phục 4
						Thiết kế mẫu công nghiệp
						Thiết kế trang phục trên máy tính
						Công nghệ sản xuất
						Thực tập tốt nghiệp
27	Đinh Hồng Minh	Đại học	Quản trị kinh doanh			Quản trị doanh nghiệp
						Marketing
28	Nguyễn Thị Hoa	Đại học	Quản trị kinh doanh			Quản trị doanh nghiệp
						Marketing
39	Trần Thị Phương	Đại học	Tài chính ngân hàng			Quản trị doanh nghiệp
30	Nguyễn Thị Bích Liễu	Đại học	Quản trị kinh doanh			Quản trị doanh nghiệp
31	Võ Thị Hồng Lan	Đại học	Tiếng Anh		TN ĐH Huế	Tiếng Anh chuyên ngành

(Có hồ sơ minh chứng kèm theo)

3. Thông tin chung về chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy

3.1. Trình độ đào tạo: Cao đẳng nghề

- Tên chương trình: **Máy thời trang**

- Thời gian đào tạo: 3 năm

- Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương

(Có chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo)

- Danh mục các loại giáo trình, tài liệu giảng dạy của nghề

(Có liệt kê trong từng chương trình môn học, mô đun đào tạo của chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo)

3.2. Trình độ đào tạo: Trung cấp nghề

- Tên chương trình: **Máy thời trang**
- Thời gian đào tạo: 2 năm
- Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
(*Có chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo*)
- Danh mục các loại giáo trình, tài liệu giảng dạy của nghề

(*Có liệt kê trong từng chương trình môn học, mô đun đào tạo của chương trình dạy nghề chi tiết kèm theo*)

B. Tại phân hiệu/ cơ sở đào tạo khác: Không có

Nơi nhận:

- Tổng cục DN (Bộ LĐ-TB&XH);
- Ban Giám Hiệu;
- Lưu: VT, P.ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

(*Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ và tên*)